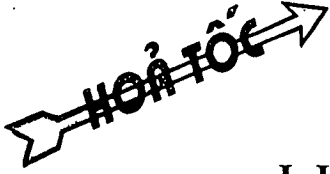


BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 3 và Quý I,
nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm Quý II năm 2024



**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH
TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 3 VÀ QUÝ I NĂM 2024**

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

1.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

- Kế hoạch năm: tăng 11,5% - 12% so với năm 2023.
- Kết quả thực hiện: quý I ước tăng 9,32% so với cùng kỳ, trong đó: nhóm công nghiệp - xây dựng ước tăng 11,24%; nhóm dịch vụ ước tăng 8,00%; nhóm nông, lâm, thủy sản ước tăng 1,08% so với cùng kỳ.

1.2. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)

- Kế hoạch năm: tăng 15% so với năm 2023.
- Kết quả thực hiện: tháng 3/2024 ước tăng 10,38% so với tháng 3/2023, quý I ước tăng 12,59% so với cùng kỳ.

1.3. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

- Kế hoạch năm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 106.761,592 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 45.000 tỷ đồng, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 60.000 tỷ đồng.

- Kết quả thực hiện: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 3 đạt 13.824,79 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 8.985,57 tỷ đồng; quý I đạt 32.864,13 tỷ đồng, tăng 36,69% so với cùng kỳ, bằng 33,59% dự toán Trung ương giao và bằng 30,78% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó thu nội địa đạt 18.943,1 tỷ đồng, tăng 132,94% so với cùng kỳ, bằng 50,41% dự toán Trung ương giao và bằng 42,10% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 12.980,71 tỷ đồng, giảm 11,23% so với cùng kỳ, bằng 22,08% dự toán Trung ương giao và bằng 21,63% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

1.4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội

- Kế hoạch: 210.000 tỷ đồng.
- Kết quả thực hiện: quý I ước đạt 38.159,1 tỷ đồng, tăng 8,13% so với cùng kỳ, bằng 18,17% kế hoạch.



1.5. Kim ngạch xuất khẩu

- Kế hoạch: 33 tỷ USD.
- Kết quả thực hiện: tháng 3/2024 ước đạt 2,64 tỷ USD, tăng 7,49% so với tháng 3/2023; quý I ước đạt 7,74 tỷ USD, tăng 18,45% so với cùng kỳ, bằng 23,45% kế hoạch năm.

1.6. Sản lượng hàng hóa qua cảng

- Kế hoạch năm: 190 triệu tấn.
- Kết quả thực hiện: tháng 3/2024 ước đạt 13,45 triệu tấn, tăng 9% so với tháng 3/2023; quý I ước đạt 35,75 triệu tấn, tăng 7,96% so với cùng kỳ, bằng 18,82% kế hoạch năm.

1.7. Số lượng khách du lịch

- Kế hoạch năm: trên 9,1 triệu lượt.
- Kết quả thực hiện: tháng 3 ước đạt 580,6 nghìn lượt, tăng 11,65% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đạt 89,5 nghìn lượt, tăng 1,16% so với cùng kỳ; quý I ước 1.601,2 nghìn lượt, tăng 10,92% so với cùng kỳ, bằng 19% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế đạt 241 nghìn lượt, tăng 1,43% so với cùng kỳ.

1.8. Thu hút đầu tư nước ngoài

- Kế hoạch năm: 2,0 - 2,5 tỷ USD.
- Kết quả thực hiện: Tổng thu hút vốn đầu tư nước ngoài trên toàn thành phố quý I/2024 đạt 253,35 triệu USD, bằng 54,48% so với cùng kỳ (3T/2023: 465,06 triệu USD), đạt 12,66% kế hoạch năm.

1.9. Giải quyết việc làm

- Kế hoạch: 57.900 lượt người lao động.
- Kết quả thực hiện: quý I giải quyết việc làm được 14.450 lượt lao động, tăng 0,1% so với cùng kỳ, đạt 24,96% kế hoạch.

2. Thực hiện chủ đề năm “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị

- **Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”**

2.1. Về chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện các quy hoạch sau điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố đã được duyệt:

+ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy

hoạch tại Quyết định số 15/QĐ-TTg ngày 15/01/2024; hiện nay thành phố đang triển khai lập đồ án quy hoạch.

+ Quy hoạch đô thị Thủy Nguyên: Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 1388/QĐ-TTg ngày 16/11/2023; hiện nay thành phố đang triển khai lập đồ án quy hoạch.

+ Quy hoạch đô thị An Dương: Phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực đô thị An Dương tại Quyết định số 515/QĐ-UBND ngày 23/02/2024.

+ Quy hoạch phân khu các quận, thị trấn:

Đã phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Hồng Bàng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050¹; Nhiệm vụ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 quận Lê Chân đến năm 2040².

Đang triển khai xin ý kiến, thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu các quận: Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh, Kiến An và thị trấn Trường Sơn.

+ Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng hạ tầng kỹ thuật: Phê duyệt các nhiệm vụ điều chỉnh các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị: Cấp nước; thoát nước thải; cao độ nền và thoát nước.

- Phê duyệt 15 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch³; thẩm định 06 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000; 09 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500 và chấm dứt hiệu lực quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu công nghiệp Cầu Cự tại xã Quang Trung, huyện An Lão. Cho ý kiến 11 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 để Ủy ban nhân dân các quận, huyện phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch.

- Triển khai sửa chữa hệ đường tại 03 tuyến đường trên địa bàn quận Hồng Bàng: đường Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu; đường Điện Biên Phủ; đường Bạch Đằng. Hoàn thành ngầm hóa cáp viễn thông tại 03 tuyến đường: Trần Thành Ngọ, Nguyễn Khuyến, Trần Nhật Duật với tổng chiều dài gần 02km. Tiếp tục triển khai xây dựng các công viên cây xanh trên địa bàn. Chú trọng công tác chỉnh trang đô thị, trang trí hoa, cây cảnh, điện chiếu sáng, xử lý nước thải, chất thải rắn.

- Khởi công Dự án Nhà ở xã hội Tràng Cát - Hải Phòng (giai đoạn 1). Ban hành Kế hoạch⁴ triển khai thực hiện Chương trình hành động số 59-CTr/TU

¹ tại Quyết định số 2967/QĐ-UBND ngày 02/10/2023

² tại Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 12/3/2024

³ Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt 15 nhiệm vụ quy hoạch, đồ án quy hoạch: 03 đồ án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/5000; 08 đồ án điều chỉnh quy hoạch tỷ lệ 1/2000; 04 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch tỷ lệ 1/500.

⁴ Số 08/KH-UBND ngày 15/01/2024

ngày 07/11/2023 của Thành ủy về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2. Về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu

- Hiện nay, toàn thành phố có 84 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 48 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 7 huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tiến độ xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu như sau:

+ Đối với 35 xã thực hiện từ năm 2023: Thành phố đã phê duyệt tổng số 789 công trình trên địa bàn 35 xã thực hiện trong 02 năm 2023-2024; đến nay, 100% các dự án đã triển khai, 753/789 công trình đang thi công; khối lượng trung bình ước đạt 34%.

+ Đối với 13 xã thực hiện từ năm 2024: Đã phê duyệt tổng số 270 công trình trên địa bàn 13 xã tại huyện Thủy Nguyên và huyện An Dương, đang triển khai lập dự án đầu tư xây dựng công trình.

2.3. Về tăng cường thực hiện các chính sách xã hội

- Nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, thành phố đã triển khai tặng quà cho 162.522 lượt người có công, với tổng số tiền là 279.796 triệu đồng, tăng 0,45% so với Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (Tết 2023 là 278.534 triệu đồng). Các địa phương đã tích cực vận động nguồn xã hội hóa từ các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể thăm, tặng quà đối với người có công là 20.286 lượt người, với số tiền 8.333 triệu đồng, tăng 22,54% so với Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 (6.800 triệu đồng).

Thăm, tặng quà, trợ giúp cho 11.030 hộ nghèo, hộ cận nghèo với tổng kinh phí là 18.054,4 triệu đồng. Tặng quà cho 534 người khuyết tật là thế hệ thứ ba của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học với mức 1.000.000 đồng/người. Tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 2.731 người cao tuổi 100 tuổi và 90 tuổi trên địa bàn thành phố với số tiền là 3.405,2 triệu đồng (bằng 94,30% so với Tết Nguyên đán năm 2023); tặng 1.280 mét vải lụa cho 256 người 100 tuổi.

- Trong quý I/2024 tổ chức 14 phiên giao dịch việc làm, tăng 4 phiên so với cùng kỳ năm 2023, với sự tham gia tuyển dụng của 200 lượt doanh nghiệp, nhu cầu tuyển dụng là 24.760 lượt lao động. Cấp phép cho 500 lao động đi làm việc tại nước ngoài, tăng 2,2% so với cùng kỳ.

- Tích cực triển khai các chương trình tín dụng, góp phần tích cực trong thực hiện mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội. Ước đến 31/3/2024, dư nợ tín dụng đối với 16 chương trình tín dụng chính sách của Ngân hàng Chính sách xã hội Hải Phòng đạt 5.250 tỷ đồng, tăng 25,6% so với cùng kỳ, trong đó các chương trình tín dụng trọng tâm như Cho vay hộ cận nghèo, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay giải quyết việc làm phát huy hiệu quả tích cực, tổng dư nợ ước đạt 3.900 tỷ đồng.

- Tập trung hoàn thiện các dự thảo: Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy về đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

- Xây dựng Hồ sơ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về: (i) Chính sách hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người từ 60-69 tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội; (ii) Chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tập trung và viên chức, người lao động, bác sỹ làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập; (iii) Chính sách hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.4. Về thực hiện chuyển đổi số

- Hoàn thành kết nối kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia với 03 luồng dữ liệu: (1) Công dân nộp hồ sơ trực tuyến, khai thác tài liệu trong kho; (2) Đồng bộ hồ sơ, lưu vào kho dữ liệu Quốc gia; (3) Tái sử dụng giấy tờ đã lưu trong kho dữ liệu Quốc gia.

- Tập huấn hướng dẫn sử dụng, đánh giá an toàn thông tin hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, cấu hình tên miền phụ để triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, kết nối, chia sẻ, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hải Phòng. Hoàn thành tổ chức 10 lớp tập huấn, triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cho các Sở, ban, ngành, quận, huyện trước khi đưa Hệ thống vào vận hành chính thức.

- Ban hành Quyết định phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

3. Giải ngân vốn đầu tư công

3.1. Toàn thành phố

Tính đến hết ngày 31/3/2024, vốn đầu tư công năm 2024 giải ngân đạt 2.482,074 tỷ đồng, bằng 14,5% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (17.019,198 tỷ đồng), bằng 12,39% kế hoạch thành phố giao (19.972,741 tỷ đồng). Trong đó: vốn ngân sách trung ương đã giải ngân là 108,375 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 14,35%; vốn cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân là 2.365,571 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 12,31% kế hoạch thành phố giao.

(Cùng kỳ năm 2023, vốn đầu tư công thành phố giải ngân được 3.664,152 tỷ đồng, bằng 16,54% kế hoạch thành phố giao (22.156,828 tỷ đồng), bằng 27,34% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (13.403,337 tỷ đồng)).

3.2. Các dự án do Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn

Trong tổng số 19 chủ đầu tư được giao kế hoạch vốn năm 2024, tính đến hết ngày 31/3/2024:

- Có 12 chủ đầu tư đã thực hiện giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 được giao. Trong đó, một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao, gồm: Công an thành phố đã giải ngân 19,387 tỷ đồng / 31,493 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 61,56%; quận Ngô Quyền đã giải ngân 129,770 tỷ đồng / 283,500 tỷ đồng đạt tỷ lệ 45,77%; huyện Tiên Lãng đã giải ngân 51,253 tỷ đồng / 179,800 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 28,51%; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã giải ngân 607,894 tỷ đồng / 2.462,520 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 24,69%.

- Có 07 chủ đầu tư chưa giải ngân, gồm: quận Hải An; quận Hồng Bàng; quận Lê Chân; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Giao thông vận tải; Sở Y tế; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với tổng số vốn được bố trí là 448,658 tỷ đồng.

3.3. Vốn đầu tư công phân cấp cho quận, huyện

Tổng vốn phân cấp cho các quận, huyện là: 4.298,093 tỷ đồng, đến hết ngày 31/3/2024 đã giải ngân 522,446 tỷ đồng, bằng 12,2% kế hoạch được giao. Trong đó:

- Có 05/15 quận, huyện giải ngân trên 25%, gồm: Tiên Lãng (66,557 tỷ đồng / 162,533 tỷ đồng, đạt 40,9%); Kiến Thụy (99,688 tỷ đồng / 270,020 tỷ đồng, đạt 36,9%); Bạch Long Vĩ (15,000 tỷ đồng / 41,351 tỷ đồng, đạt 36,3%); An Lão (51,901 tỷ đồng / 181,766 tỷ đồng, đạt 28,6%); Lê Chân (40,601 tỷ đồng / 151,800 tỷ đồng, đạt 26,7%).

- Có 06/15 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân đạt từ 08% đến dưới 25%, gồm: Dương Kinh (21,738 tỷ đồng / 132,500 tỷ đồng, đạt 16,4%); Hải An (47,910 tỷ đồng / 309,563 tỷ đồng, đạt 15,5%); An Dương (96,678 tỷ đồng / 958,467 tỷ đồng, đạt 10,1%); Kiến An (30,722 tỷ đồng / 309,799 tỷ đồng, đạt 9,9%); Cát Hải (14,222 tỷ đồng / 160,930 tỷ đồng, đạt 8,8%); Đồ Sơn (13,168 tỷ đồng / 160,613 tỷ đồng, đạt 8,2%).

- Có 04/15 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân thấp, dưới 8% kế hoạch vốn được giao, bao gồm: Ngô Quyền (12,134 tỷ đồng / 220,528 tỷ đồng, đạt 5,5%); Vĩnh Bảo (10,692 tỷ đồng / 246,053 tỷ đồng, đạt 4,3%); Thủy Nguyên (1,435 tỷ đồng / 752,725 tỷ đồng, đạt 0,2%); Hồng Bàng (0 tỷ đồng / 239,445 tỷ đồng, đạt 0%).

3.4. Vốn đầu tư xây dựng nông thôn mới

Tổng vốn bổ sung cho các huyện đầu xây dựng nông thôn mới là 2.047,629 tỷ đồng, đến hết ngày 31/3/2024 đã giải ngân 439,932 tỷ đồng, bằng 21,48% kế hoạch Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

- Có 03/06 huyện giải ngân đạt trên 25%, gồm: Vĩnh Bảo (160,707 tỷ

đồng / 412,500 tỷ đồng, đạt 38,96%); Tiên Lãng (82,666 tỷ đồng / 223,629 tỷ đồng, đạt 36,97%); An Dương (79,697 tỷ đồng / 295 tỷ đồng, đạt 27,02%).

- Có 03/06 huyện giải ngân dưới 25%, gồm: An Lão (45,188 tỷ đồng / 185 tỷ đồng, đạt 24,43%); Thủy Nguyên (59,511 tỷ đồng / 755 tỷ đồng, đạt 7,88%); Kiến Thụy (12,163 tỷ đồng / 176,5 tỷ đồng, đạt 6,89%).

(Chi tiết tại các Phụ lục 05, 06 kèm theo).

4. Các nhiệm vụ trọng tâm khác

Bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, thành phố đã tập trung chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

4.1. Phát triển kinh tế

- Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 3/2024 ước tăng 10,38% so với tháng 3/2023, quý I ước tăng 12,59% so với cùng kỳ, trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,22%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,97%; ngành khai khoáng tăng 16,84%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 23,61%.

Xem xét việc thành lập Cụm công nghiệp Tân Trào và Cụm công nghiệp Làng nghề cơ khí và đúc huyện Thủy Nguyên. Triển khai các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư cụm công nghiệp Lê Thiện - Đại Bản và cụm công nghiệp phụ trợ Tràng Duệ.

Thực hiện các bước công việc liên quan phục vụ việc xây dựng Đề án thành lập khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng

- Về hoạt động thương mại nội địa:

Tình hình cung cầu hàng hóa trước, trong và sau Tết Nguyên đán ổn định, không có biến động lớn; lượng hàng hóa cung cấp ra thị trường đáp ứng nhu cầu người dân. Ban hành và triển khai Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của tiêu dùng Việt Nam năm 2024 trên địa bàn thành phố.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 3/2024 ước đạt 18.078 tỷ đồng, tăng 13,95% so với cùng kỳ; quý I/2024 ước đạt 53.693,2 tỷ đồng, tăng 13,39% so với cùng kỳ, đạt 24,13% kế hoạch.

- Về sản xuất nông, lâm và thủy sản:

Giá trị sản xuất ngành nông lâm thủy sản (giá so sánh 2010) quý I/2024 ước thực hiện 3,56 nghìn tỷ đồng, tăng 1,06% so với cùng kỳ, bằng 22,27% kế hoạch.

Diện tích lúa vụ Xuân đã cấy ước đạt 26.860 ha, bằng 99,93% kế hoạch. Diện tích cây hàng năm vụ Xuân đã trồng đạt 5.035,9 ha, bằng 62,95% kế hoạch. Các loại cây trồng vụ Xuân sinh trưởng và phát triển bình thường, chưa có diện tích bị ảnh hưởng do điều kiện thời tiết bất lợi.

Trong quý I/2024, đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi phát triển ổn định, không phát hiện các ổ dịch truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi. Sản lượng thủy sản ước đạt 49,43 nghìn tấn, tăng 1,59% so với cùng kỳ, trong đó nuôi trồng thu hoạch ước đạt 21,63 nghìn tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ, khai thác thủy sản ước đạt 27,8 nghìn tấn, tăng 0,82% so với cùng kỳ. Tổng số 321 tàu cá đã đăng ký vào hệ thống VN-Fishbase được đánh dấu theo đúng quy định; đã cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tàu, đạt 100%. Xảy ra 02 vụ cháy rừng, với diện tích rừng bị cháy là 3,9 ha. Hoàn thiện việc công bố hiện trạng rừng năm 2023 và thực hiện việc theo dõi, cập nhật diễn biến rừng năm 2024.

- Về dịch vụ vận tải:

+ Khối lượng hàng hoá vận chuyên tháng 3 ước đạt 26,43 triệu tấn, tăng 11,47% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 79,17 triệu tấn, tăng 11,27% so với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa luân chuyên tháng 3 ước đạt 11.296,8 triệu tấn.km, tăng 16,04% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 33.811,9 triệu tấn, tăng 14,74% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 3 ước đạt 7,16 triệu lượt, tăng 28,97% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 20,37 triệu lượt, tăng 24,6% so với cùng kỳ. Khối lượng hành khách luân chuyên tháng 3 ước đạt 319,7 triệu Hk.km, tăng 29,07% so với cùng kỳ; quý I ước đạt 905,2 triệu Hk.km, tăng 25,13% so với cùng kỳ.

- Về cấp đăng ký doanh nghiệp: Tháng 3 cấp đăng ký thành lập mới cho 333 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 2.054,31 tỷ đồng, giảm 9,51% về số doanh nghiệp và giảm 1,94% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; Quý I ước cấp đăng ký thành lập mới cho 840 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 5.301,33 tỷ đồng, giảm 2,55% về số doanh nghiệp và tăng 13,53% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ.

- Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến ngày 31/3/2024 ước đạt 332.630 tỷ đồng, tăng 10,44% so với cùng kỳ; tổng dư nợ cho vay đạt 209.037 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 3 đạt 2.193,3 tỷ đồng, lũy kế quý I đạt 6.015,38 tỷ đồng, giảm 8,6% cùng kỳ, bằng 18,34% dự toán Trung ương giao và bằng 15,13% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao, trong đó:

+ Tổng chi đầu tư phát triển tháng 3 đạt 1.096,66 tỷ đồng; lũy kế quý I đạt 2.547,77 tỷ đồng, giảm 31,93% so với cùng kỳ, bằng 14,97% dự toán Trung ương giao, bằng 12,69% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao;

+ Chi thường xuyên tháng 3 đạt 1.089,26 tỷ đồng, lũy kế quý I đạt 3.355,18 tỷ đồng, tăng 20,12% cùng kỳ, bằng 22,54% dự toán Trung ương giao, bằng 20,87% dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

4.2. Quản lý giao thông vận tải và tài nguyên môi trường

- Về quản lý và phát triển giao thông vận tải:

Các dự án giao thông trọng điểm đang được đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2024 và các năm tiếp theo, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội⁵. Đảm bảo tiến độ các dự án giao thông vận tải đã triển khai gồm: Dự án cải tạo, nâng cấp QL.37 đoạn qua địa phận thành phố Hải Phòng; Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận.

Đưa vào khai thác và tổ chức tốt giao thông tại bến phà mới tại xã Đồng Bài, huyện Cát Hải (thay thế cho bến phà Gót). Tập trung, phấn đấu khởi công các dự án lớn, trọng điểm trong năm 2024 gồm: Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; xây dựng cầu vượt sông Hoá và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn; Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10, huyện Vĩnh Bảo...

Tiếp tục phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các nhà đầu tư, các cơ quan liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8 của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện và kêu gọi đầu tư các bến còn lại của Cảng cửa ngõ quốc tế Lạch Huyện⁶. Phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam triển khai Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách số 2, Dự án mở rộng sân đỗ máy bay – Giai đoạn 2 và Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi.

- Về quản lý tài nguyên và môi trường:

Cập nhật Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) thành phố theo chỉ tiêu sử dụng đất tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến 2025 được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 đối với 15/15 quận, huyện. Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất kỳ 2021-2030 huyện Bạch Long Vĩ. Xem xét điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Vĩnh Bảo.

Tập trung bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện dự án các công trình trọng điểm của thành phố⁷. Giao đất cho 11 tổ chức, tổng

⁵ Thông tin chi tiết các Dự án trọng điểm tại Phụ lục 07 gửi kèm theo.

⁶ Các bến số 9, 10, 11, 12 đã có nhà đầu tư đề xuất và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang thực hiện thẩm định chủ trương đầu tư theo quy định.

⁷ Dự án Khu đô thị nội đường Lạch Tray với đường Hồ Sen - Cầu Rào 2 và Nút giao thông Quán Mau; Dự án cải tạo chỉnh trang đô thị hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị Hồ Sen - Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân; Dự án đầu tư xây dựng nút giao khác mức tại ngã tư đường Tôn Đức Thắng - Máng Nước - Quốc lộ 5 tại xã An

diện tích 234.211,59 m²; cho thuê đất đối với 05 tổ chức, tổng diện tích 22.809,22 m²; thu hồi đất 02 tổ chức, tổng diện tích 12.790,90 m²; gia hạn sử dụng đất đối với 01 tổ chức, diện tích 10.829,50 m²; công nhận trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với 09 tổ chức, tổng diện tích 63.408,50 m². Ban hành 02 Quyết định phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ xác định giá khởi điểm thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

Tổ chức đấu giá thành công quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu san lấp tại khu vực phía Nam Đình Vũ, quận Hải An. Phê duyệt 17 báo cáo đánh giá tác động môi trường, 11 giấy phép môi trường. Hoàn thành Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2023. Thực hiện Kế hoạch quan trắc định kỳ theo quy định. Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh công cộng trên địa bàn thành phố năm 2024.

4.3. Văn hóa - xã hội

- Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật mừng Đảng, mừng Xuân, đón năm mới được tổ chức phong phú, đa dạng. Thực hiện 03 chương trình biểu diễn sân khấu truyền hình Hải Phòng. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố. Trang trí tuyên truyền, trưng bày triển lãm kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Cát Bi (07/3/1954 - 07/3/2024). Tổ chức các hoạt động truyền thông, triển lãm, văn hoá, nghệ thuật kỷ niệm Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3). Hoàn thiện Kịch bản chương trình nghệ thuật đêm hội “Hải Phòng - Bùng sáng miền di sản” và Chương trình chi tiết các hoạt động hưởng ứng Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2024.

Tổ chức Giải Cầu lông, Bóng bàn ngày Thể thao Việt Nam thành phố Hải Phòng năm 2024; Giải Vô địch Vật Tự do - Vật Dân tộc (mở rộng) Cúp Báo Hải Phòng lần thứ 31 năm 2024; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân thành phố Hải Phòng năm 2024. Đến ngày 20/3/2024, thể thao thành tích cao Hải Phòng đã tham gia 06 giải, giành được 39 huy chương trong đó có 12 huy chương vàng, 10 huy chương bạc, 17 huy chương đồng. Cử 05 huấn luyện viên và 51 vận động viên tham gia tập huấn đội tuyển quốc gia và tuyển trẻ quốc gia.

- Tình hình quan hệ lao động trên địa bàn cơ bản ổn định; số lao động được giải quyết việc làm tăng so với cùng kỳ năm 2023. Ước cấp mới 590 giấy phép lao động, cấp lại 25 giấy phép lao động, gia hạn 110 giấy phép lao động,

Đồng, huyện An Dương; Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên; Dự án Khu đô thị Dịch vụ Thương mại và nhà ở công nghiệp Trảng Duệ, xã Lê Lợi, xã Quốc Tuấn, huyện An Dương; Dự án thành phần 2 - Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận; Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm, huyện Thủy Nguyên; Dự án đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền, huyện Thủy Nguyên.

xác nhận 12 lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam không thuộc diện cấp giấy phép lao động. Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn thành phố không xảy ra đình công, ngừng việc tập thể; xảy ra 04 vụ tai nạn lao động làm 04 người chết.

- Ước quý I năm 2024, thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp đạt 3.178 tỷ đồng, tăng 0,25% so với cùng kỳ; chi BHXH, BHTN với số tiền 2.803,3 tỷ đồng, tăng 11,8% so với cùng kỳ.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng khám, điều trị tại các tuyến. Thực hiện sàng lọc chủ động và đưa vào quản lý bệnh nhân Tăng huyết áp, Đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, bệnh không lây nhiễm khác như ung thư, động kinh, tâm thần phân liệt tại y tế cơ sở và chăm sóc dài hạn tại y tế cơ sở. Thực hiện tốt hoạt động kiểm dịch tại sân bay, cảng biển; thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống các bệnh truyền nhiễm mới nổi. Trong Quý I trên địa bàn thành phố không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, sự cố mất an toàn thực phẩm.

- Tổ chức Lễ biểu dương khen thưởng giáo viên, học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2023- 2024 (đoàn học sinh giỏi thành phố đạt 98 giải, xếp thứ 3 toàn đoàn); ra quân học sinh thi chọn các Đội tuyển quốc gia dự thi Olympic khu vực và quốc tế năm 2024. Phê duyệt phương thức tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024 - 2025. Triển khai lựa chọn sách giáo khoa cho năm học 2024 - 2025; hoàn thiện biên soạn Tài liệu Giáo dục địa phương lớp 5, lớp 9, lớp 12. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ 10 năm 2024 diễn ra tại Hải Phòng.

- Tổ chức 01 Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; 13 Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Thẩm định công nghệ 13 dự án đầu tư. Hoàn thiện hồ sơ Danh mục nhiệm vụ năm 2023 thực hiện Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng đến năm 2025. Xây dựng Kế hoạch phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2024 - 2030. Quản lý, vận hành có hiệu quả Công thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố, khu hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố.

- Công tác thông tin, tuyên truyền được thực hiện hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thông tin và tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, định hướng dư luận xã hội theo chiều hướng tích cực. Phát động Giải báo chí lần thứ VI với chủ đề "Hải Phòng - khát vọng phát triển". Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết Cuộc thi viết thư quốc tế UPU lần thứ 52 (năm 2023) và phát động Cuộc thi Viết thư quốc tế UPU lần thứ 53 (năm 2024).

Thông tin liên lạc và tín hiệu dịch vụ viễn thông, internet được duy trì ổn định, đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, các nhân trước, trong và sau thời gian diễn

ra Tết Nguyên đán Giáp Thìn. Chấp thuận 20 vị trí lắp đặt cột anten trạm BTS.

Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 17/3/2024, Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến thành phố đã tiếp nhận 117.715 hồ sơ; 93.160 hồ sơ đã giải quyết, 93.160 hồ sơ đã có kết quả cho công dân.

4.4. Xây dựng chính quyền, cải cách tư pháp

- Xây dựng chính quyền:

Thực hiện công bố kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2023; Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính năm 2023 của các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện; kết quả đánh giá phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện năm 2023.

Hoàn thành 100% việc xây dựng Đề án và phê duyệt vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thành Dự án hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp thành phố Hải Phòng (Dự án 513), là một trong 10 địa phương xong sớm nhất cả nước.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai xây dựng các Đề án: thành lập thành phố thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên; thành lập đơn vị hành chính quận tại huyện An Dương; điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng và sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025. Hoàn thiện Đề án Chính quyền đô thị báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thành ủy trước khi trình Chính phủ;

- Cải cách tư pháp:

Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2024 trên địa bàn thành phố. Tiếp tục thực hiện Công điện số 470/CĐ-TTg ngày 26/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong quý I/2024, Trung tâm trợ giúp pháp lý đã thực hiện trợ giúp pháp lý 265 vụ việc, trong đó tư vấn 23 vụ việc, tham gia tố tụng 242 vụ việc.

Trong Quý I/2024, Thanh tra thành phố và các đơn vị thanh tra quận, huyện, sở, ngành tiếp tục triển khai, thực hiện 927 cuộc thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 8.764,34 triệu đồng, trong đó: kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước số tiền 8.584,04 triệu đồng; kiến nghị xử lý khác về kinh tế số tiền 180,23 triệu đồng; đã thu hồi về ngân sách số tiền 2.348,48 triệu đồng, ban hành 122 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.140 triệu đồng, đã nộp ngân sách nhà nước 1.069,78 triệu đồng. Toàn thành phố tiếp 767 lượt với 645 vụ việc, trong đó có 79 đoàn đông người với 73 vụ việc. Tiếp nhận và xử lý 2.121 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; số đơn khiếu

nại, tố cáo, kiến nghị đủ điều kiện xử lý 1.406 đơn; đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết 113 đơn.

4.5. Hoạt động đối ngoại, bảo đảm quốc phòng an ninh

- Trong quý I/2024 thành phố đón tiếp 102 đoàn khách quốc tế với 907 người⁸; hỗ trợ, hướng dẫn thủ tục cho 49 đoàn ra với 64 người. Tổ chức nhiều hoạt động ngoại giao kinh tế với các đối tác Đan Mạch, Ấn Độ, Singapore⁹; làm việc với các tập đoàn kinh tế lớn trên thế giới¹⁰. Tổ chức thành công Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp và các tổ chức quốc tế tiêu biểu Xuân Giáp Thìn - 2024. Tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại giao văn hóa như quảng bá hình ảnh của thành phố và di sản thiên nhiên thế giới quần đảo Cát Bà ra thế giới, tham gia cuộc thi vẽ tranh của thành phố Ninh Ba (Trung Quốc), tham gia triển lãm ảnh tại thành phố Kitakyushu (Nhật Bản), tổ chức Cuộc thi Diễn thuyết tiếng Nhật 2024, Hội thi Thuyết trình tiếng Anh năm học 2023-2024, Cuộc thi Vô địch tiếng Anh lần thứ X, thúc đẩy đặt biểu tượng của Hà Lan tại thành phố. Tăng cường kết nối giữa thành phố với kiều bào Hải Phòng trên thế giới, tổ chức Chương trình Xuân Quê hương 2024 tại Hải Phòng với sự tham dự của gần 400 kiều bào và người thân. Cấp phép 05 hội nghị, hội thảo quốc tế, xử lý 16 vụ việc lãnh sự, 02 vụ việc bảo hộ công dân. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030¹¹.

- Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị; duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình địa bàn, giữ vững an ninh trật tự - trật tự an toàn xã hội; thực hiện đột cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh, trật tự Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Tổ chức tốt Lễ giao, nhận quân và Lễ ra quân huấn luyện năm 2024. Huy động lực lượng, phương tiện tối đa, kịp thời tham gia chữa cháy tại các vụ việc trên địa bàn thành phố. Tổ chức các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo, đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và phòng, chống khai thác IUU, giữ gìn an ninh, trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng thành phố. Thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy, mua bán người, chống buôn lậu, gian lận

⁸trọng tâm là lãnh đạo thành phố tiếp các đoàn khách quốc tế (Đại sứ quán Hàn Quốc, Đại sứ quán Hoa Kỳ, SKB- Hàn Quốc, Medico Hareaus - Singapore...). Một số đoàn tiêu biểu khác như: Đoàn Tổng thống Indonesia thăm Công ty TNHH Sản xuất và kinh doanh Vinfast Hải Phòng; Đoàn Nghị sĩ Thượng viện CH Séc, Đoàn Công tác Ủy ban Thương mại Quốc tế của Nghị Viện Châu Âu; đón tàu huấn luyện của Lực lượng tự vệ trên biển Nhật Bản

⁹ Toa đàm trực tuyến về cảng biển và logistics với sự tham gia của đại diện doanh nghiệp Ấn Độ và Việt Nam; Làm việc với Đại sứ quán Đan Mạch về hợp tác trong lĩnh vực năng lượng, điện gió ngoài khơi, thúc đẩy thực hiện MOU giữa Hải Phòng và thành phố Esbjerg (Đan Mạch); Làm việc với lãnh đạo Cơ quan phát triển doanh nghiệp Singapore khu vực Đông Nam Á và khảo sát thực tế Hải Phòng nhằm dẫn dắt, định hướng hợp tác và xúc tiến FDI vào các lĩnh vực sản xuất điện tử, hạ tầng dịch vụ logistics, năng lượng tái tạo

¹⁰ Tập đoàn AeroAsia Holding (Brunei), Tập đoàn Xây dựng Điện lực Trung Quốc, Tập đoàn Bảo hiểm tín dụng và xuất khẩu Trung Quốc, SKC Hàn Quốc, Tập đoàn HB Advivors Hàn Quốc

¹¹ Số 41/KH-UBND ngày 22/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố

thương mại và hàng giả; tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác cát trái phép, vận chuyển trái phép hàng hóa ở khu vực biên giới biển. Triển khai các hoạt động chào mừng kỷ niệm 65 năm ngày thành lập lực lượng Bộ đội Biên phòng, 35 năm ngày Biên phòng toàn dân.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp, giải pháp phòng ngừa, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Trong tháng 3/2024 đã xảy ra 35 vụ phạm pháp hình sự, đã điều tra, khám phá 33/35 vụ, đạt tỷ lệ 94,2%; phát hiện 13 vụ việc vi phạm pháp luật về kinh tế, 08 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, an toàn thực phẩm; xảy ra 20 vụ cháy, không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản chưa xác định; xảy ra 37 vụ tai nạn giao thông làm 15 người chết, 24 người bị thương. Quý I/2024 xảy ra 172 vụ phạm pháp hình sự, đã điều tra, khám phá 152/172 vụ, đạt tỷ lệ 88,4%; phát hiện 83 vụ việc vi phạm pháp luật về kinh tế, 42 vụ vi phạm pháp luật về môi trường; xảy ra 65 vụ cháy làm 04 người chết, tăng 49 vụ và 02 người chết so với cùng kỳ; xảy ra 191 vụ tai nạn giao thông làm 68 người chết, 146 người bị thương, tăng 79 vụ, tăng 06 chết, tăng 79 bị thương.

Đánh giá chung:

Thành phố đã chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai đồng bộ, thống nhất các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024, tạo khí thế, động lực ngay từ những ngày đầu năm để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao trong năm 2024. Tình hình kinh tế - xã hội thành phố quý I/2024 tiếp tục ổn định và phát triển. Một số chỉ tiêu kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá với cùng kỳ như: chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, kim ngạch xuất khẩu, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, khách du lịch. Hoàn thành, công bố Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, là tiền đề cho việc xây dựng, phát triển thành phố trong tương lai. Công tác tổ chức Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024 được chuẩn bị sẵn sàng, đảm bảo vui tươi, tiết kiệm, an toàn; các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều có Tết. Chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội quý I vẫn còn những tồn tại, hạn chế:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn, nhất là về tiếp cận vốn. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu chưa bám sát tiến độ kế hoạch đề ra như tổng vốn đầu tư toàn xã hội, thu hút vốn đầu tư nước ngoài, số lượng khách du lịch và chỉ tiêu sản lượng hàng qua cảng.

- Tiến độ thực hiện của một số dự án quan trọng còn chậm. Tiến độ triển khai các Dự án thành phần thuộc Chương trình Công viên, vườn hoa, cây xanh chưa đáp ứng được yêu cầu của thành phố. Nhiều dự án phải giãn tiến độ do gặp

nhiều vướng mắc về điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, đánh giá tác động môi trường, tổng mức đầu tư.

- Xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại lớn về tài sản, ảnh hưởng đến đời sống, hoạt động của nhân dân. Số vụ tai nạn giao thông, số người chết và bị thương tăng so với cùng kỳ.

II. MỘT SỐ CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong các Nghị quyết của Chính phủ, Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Bám sát các chỉ đạo tại Chương trình công tác năm 2024 của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo yêu cầu về tiến độ, nội dung theo quy định.

1.2. Triển khai thực hiện sơ kết Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng, trình Chính phủ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2024. Thực hiện sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để cụ thể hoá thành các nhiệm vụ của nhiệm kỳ gắn với công tác chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII.

1.3. Tập trung thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, phân đầu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước đã được Hội đồng nhân dân thành phố giao. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Tập trung thực hiện Chủ đề năm 2024 của thành phố “Đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu - Tăng cường thực hiện các chính sách xã hội và chuyển đổi số”. Triển khai đồng bộ các quy hoạch đã được phê duyệt.

1.4. Tập trung đẩy nhanh hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố, đặc biệt là các dự án trọng điểm. Tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, đặc biệt là các dự án có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội thành phố và từng quận, huyện.

1.5. Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua; chuẩn bị các hồ sơ Đề án, Báo cáo trình tại các kỳ họp chuyên đề, thường lệ Hội đồng nhân dân thành phố năm 2024.

1.6. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cấp, ngành, địa phương để thực hiện ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra. Phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Chấn chỉnh, khắc phục triệt để việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể đối với từng Sở, ngành, địa phương

2.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Đẩy mạnh triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, Kế hoạch đầu tư công năm 2024. Giám sát, đôn đốc các chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công khẩn trương hoàn thành các thủ tục để giải ngân số vốn đã được phân bổ trong năm 2024. Kịp thời tham mưu các giải pháp để điều hành Kế hoạch đầu tư công và đảm bảo tỷ lệ giải ngân cao.

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cân đối, rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đảm bảo theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các thủ tục về đầu tư, đấu thầu. Tham mưu kịp thời cho lãnh đạo thành phố tháo gỡ khó khăn về đầu tư, đấu thầu, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư có vốn ngoài ngân sách nhà nước.

- Khẩn trương chuẩn bị các nội dung sơ kết Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; sơ kết Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Dự thảo Kế hoạch, chương trình hành động triển khai Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ động xúc tiến, thu hút đầu tư thực hiện dự án điện gió ngoài khơi. Đẩy nhanh tiến độ việc xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do tại huyện Tiên Lãng.

2.2. Sở Tài chính

- Đẩy mạnh công tác thu ngân sách nhà nước, tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, phân tích những yếu tố ảnh hưởng nguồn thu trên địa bàn để tham mưu, đề xuất các giải pháp tăng nguồn thu; đẩy mạnh các biện pháp quản lý đối với các khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên khoáng sản.... Tham mưu, đề xuất, điều hành có hiệu quả dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, đảm bảo hoàn thành dự toán Hội đồng nhân dân thành phố giao.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách, đảm bảo đúng chế độ, chính sách, tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí, thất thoát.

- Xây dựng Đề án thực hiện các loại phí, lệ phí chưa được quy định trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí, lệ phí theo cơ chế đặc thù quy

định tại Nghị quyết số 35/2021/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

2.3. Cục Thuế thành phố

- Tập trung rà soát các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế và hóa đơn, các doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế để phát hiện các hành vi khi sai, trốn thuế, áp dụng ưu đãi thuế không theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường đôn đốc nợ đọng thuế. Tập trung quyết liệt vào công tác thanh tra, kiểm tra, thu hồi nợ đọng thuế, thu từ hộ cá nhân kinh doanh, đảm bảo kiểm soát trạng thái hoạt động của tất cả các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục triển khai hóa đơn điện tử tới các doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá nhân theo chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế. Đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng hóa đơn, kịp thời xử phạt và thu nộp ngân sách đối với các doanh nghiệp sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

- Tập trung triển khai có hiệu quả chuyên đề (nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với lĩnh vực hoạt động giao thông vận tải bộ trong nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng); nghiên cứu, xây dựng các đề án, chuyên đề tăng cường quản lý thuế trong các lĩnh vực khác, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố.

2.4. Cục Hải quan thành phố

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra hồ sơ, chính sách quản lý, kiểm tra mã số hàng hóa, tham vấn trị giá, công tác kiểm tra sau thông quan, thanh tra, rà soát chậm nộp thuế; chú trọng nhận diện các mặt hàng có rủi ro, thuế suất cao, trị giá lớn, hàng hóa nhập khẩu từ các thị trường trọng điểm, tần suất xuất nhập khẩu nhiều, có khả năng cao về gian lận, giả mạo xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp, khai ngụy trang tên hàng hoặc khai tên hàng không rõ ràng, đầy đủ

2.5. Sở Công Thương

- Nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trọng điểm, các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, tháo gỡ khó khăn để sớm đưa các công trình, dự án lớn đi vào hoạt động nhằm gia tăng năng lực sản xuất mới.

- Theo dõi sát diễn biến thị trường cung cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu. Xây dựng và triển khai Kế hoạch cung ứng hàng hóa phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố năm 2024. Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức hội chợ Xúc tiến thương mại ngành Công Thương Hải Phòng 2024.

- Tham mưu thành lập các cụm công nghiệp: Cẩm Văn, phụ trợ Trảng Duệ, Lê Thiện - Đại Bản. Triển khai khảo sát Doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ theo Kế hoạch được phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận về việc rà soát, thống kê, xây dựng kế hoạch và tổ chức di dời các nhà máy xí nghiệp, kho tàng trên địa bàn quận.

- Đảm bảo cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế xã hội của thành phố. Đôn đốc xử lý các trường hợp vi phạm an toàn hành lang lưới điện cao áp còn tồn tại trên địa bàn thành phố. Theo dõi quản lý việc đầu tư phát triển hạ tầng lưới điện theo quy hoạch điện lực. Chủ động theo dõi tháo gỡ vướng mắc các dự án công trình điện 110kV, công trình điện trung áp. Tăng cường công tác hậu kiểm đối với các dự án đầu tư phát triển đường dây và trạm biến áp.

2.6. Sở Xây dựng

- Tập trung thực hiện Quyết định số 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 16/6/2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh chỉnh trang, hiện đại hoá đô thị; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị trong tình hình mới. Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa, kè các tuyến sông trong đô thị. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về quy hoạch xây dựng, tạo không gian mới để thu hút đầu tư. Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện hoàn thiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng để đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án phát triển nhà ở xã hội kết hợp giải quyết nhà ở cho các hộ dân sinh sống tại các chung cư cũ trên địa bàn thành phố. Tham mưu lập Kế hoạch cải tạo chung cư cũ còn lại trên địa bàn thành phố.

- Hoàn thành, triển khai Chương trình phát triển đô thị thành phố Hải Phòng định hướng đến năm 2040, tầm nhìn đến 2050 nhằm mục tiêu xây dựng chỉnh trang đô thị thành phố đến năm 2025 đạt các tiêu chí đô thị loại I, hướng tới đô thị loại đặc biệt. Tiếp tục phối hợp xây dựng Đề án thành lập thành phố trực thuộc thành phố Hải Phòng tại huyện Thủy Nguyên và Đề án chuyển đổi huyện An Dương thành quận.

- Tổ chức, quản lý vận hành lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và chuẩn bị công tác trang trí, phục vụ các ngày lễ, tết trong năm. Tiếp tục nghiên cứu, triển khai khắc phục, xử lý tình trạng ngập lụt trên địa bàn thành phố trước khi mùa mưa bão đến.

- Thực hiện chỉnh trang, nâng cấp đô thị trung tâm và xây dựng các công viên cây xanh, vườn hoa. Thực hiện tốt các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về hỗ trợ nhà ở đối với hộ gia đình người có công với cách mạng và hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo,... Tiếp tục triển khai Đề án quản lý các công trình kiến trúc có giá trị cần được giữ gìn, tôn tạo, bảo vệ.

- Triển khai thực hiện lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) thuộc phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương; từng bước xây dựng, hướng dẫn BIM trong lĩnh vực xây dựng chuyên ngành.

2.7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tập trung chỉ đạo hướng dẫn nông dân biện pháp chăm sóc diện tích lúa đã cấy, chăm sóc, bảo vệ mạ khi nhiệt độ xuống thấp hơn 15⁰C; đôn đốc các địa phương chủ động triển khai thực hiện công tác diệt chuột ngay từ đầu vụ; tập trung chỉ đạo làm tốt công tác thủy lợi nội đồng, phòng chống xâm nhập mặn. Theo dõi tình hình sinh vật gây hại trên cây trồng, tăng cường kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi để có các biện pháp phòng chống dịch bệnh kịp thời, đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả.

- Tham mưu xây dựng cơ chế chính sách chuyển đổi, hỗ trợ sinh kế cho ngư dân tự nguyện không tham gia hoạt động khai thác thủy sản khi tàu cá không còn đủ điều kiện theo quy định; xây dựng quy chế phối hợp xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; chương trình Khuyến nông thành phố Hải Phòng 5 năm giai đoạn 2025-2029.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn thành phố; tăng cường công tác đăng kiểm tàu cá, cấp phép khai thác thủy sản, quản lý chặt chẽ tàu cá hoạt động trên biển, đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá, thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các lực lượng chức năng, kiên quyết xử lý theo quy định đối với các tàu cá vi phạm IUU.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 35 xã thực hiện năm 2023 và thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 13 xã thực hiện năm 2024; theo dõi, đôn đốc các huyện triển khai lập hồ sơ đề nghị công nhận 50 xã nông thôn mới nâng cao, 30 xã nông thôn mới kiểu mẫu; hướng dẫn, đôn đốc triển khai lập hồ sơ đề nghị công nhận huyện nông thôn mới nâng cao đối với 04 huyện: An Lão, Vĩnh Bảo, Kiến Thụy, Tiên Lãng và huyện nông thôn mới đặc thù đối với huyện Bạch Long Vĩ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai; phối hợp với các địa phương kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi; Triển khai thực hiện các thủ tục liên quan đến Dự án Duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2024; Trình phê duyệt Kế hoạch cấp

nước an toàn khu vực nông thôn giai đoạn 2024-2028; Triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn khu vực nông thôn theo quy định; chủ động triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.8. Sở Du lịch

- Tiếp tục hoàn thiện Đề án tổng thể phát triển du lịch thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững.

- Đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến du lịch Hải Phòng và Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội, ấn phẩm thông tin du lịch và tại các chương trình, sự kiện lớn.

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy, phát triển và làm mới các sản phẩm du lịch Foodtour gắn với Hải Phòng Citytour; du lịch văn hóa, lịch sử, trải nghiệm gắn với bảo vệ môi trường và hướng nghiệp dành cho học sinh trên địa bàn thành phố Hải Phòng và du lịch tìm hiểu lịch sử Đảng bộ thành phố; chuẩn bị cho mùa cao điểm của du lịch Hải Phòng.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn thành phố thực hiện theo các quy định của pháp luật. Kiểm tra, giám sát điều kiện tối thiểu cơ sở vật chất kỹ thuật và dịch vụ du lịch; kiểm tra chất lượng cơ sở lưu trú du lịch.

2.9. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

- Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, trong đó có nội dung về nghiên cứu, phát triển khu thương mại tự do trong khu kinh tế.

- Bám sát tiến độ hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với 03 dự án: khu công nghiệp Nam Tràng Cát, khu công nghiệp Tràng Duệ III, khu công nghiệp Giang Biên 2.

- Đẩy nhanh công tác xây dựng cơ sở hạ tầng và thu hút đầu tư KCN Nam Đình Vũ Khu I, KCN Nam Đình Vũ Khu II, KCN An Dương, KCN và phi thuế quan Xuân Cầu.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan sớm khởi công Dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Tiên Thanh, huyện Tiên Lãng. Phối hợp với Sở Công thương xây dựng Kế hoạch sử dụng năng lượng tái tạo trên địa bàn thành phố; Kế hoạch liên kết, đào tạo lao động, nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp đáp ứng theo nhu cầu thực tế, nhằm nâng cao cạnh tranh trên địa bàn thành phố.

- Lập điều chỉnh Quy hoạch chung khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.
- Thực hiện Kế hoạch Xúc tiến đầu tư quý II/2024.

2.10. Sở Giao thông vận tải

- Hoàn thành các dự án do Sở Giao thông vận tải làm Chủ đầu tư: Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 37 đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng (giai đoạn 1); Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến đường trục VSIP, huyện Thủy Nguyên; tiếp tục triển khai thực hiện cải tạo, sửa chữa, nâng cấp các tuyến hè trong nội đô và các tuyến đường quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án giao thông trọng điểm, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, phát huy tối đa công suất thiết kế, hiệu quả kinh tế - xã hội, gồm: xây dựng tuyến đường nối tỉnh lộ 354 qua khu công nghiệp Kiến Thụy đến đường bộ ven biển; tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng và 9km trên địa bàn tỉnh Thái Bình; mở rộng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn thành phố Hải Phòng đoạn từ ĐT.353 đến cầu Thái Bình; xây dựng cầu Bến Rừng; nút giao thông khác mức tại ngã tư đường Tôn Đức Thắng - Máng Nước - Quốc lộ 5; cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352; ...

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các cơ quan liên quan, các nhà đầu tư tiếp tục triển khai xây dựng cải tạo, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cát Bi; triển khai thực hiện xây dựng các bến số 3, 4, 5, 6, 7, 8; đồng thời tiếp tục kêu gọi đầu tư đối với các bến còn lại của cảng Lạch Huyện và nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng các bến cảng khởi động của cảng Nam Đồ Sơn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; sửa chữa, bảo trì các tuyến đường đô thị, đường tỉnh. Tiếp tục rà soát, phát hiện kịp những hư hỏng, những điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông để khắc phục, giảm cả 3 tiêu chí về tai nạn giao thông.

- Đảm bảo công tác quản lý vận tải, quản lý chất lượng công trình giao thông, đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe chặt chẽ, đúng các quy định của pháp luật.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) thành phố theo chỉ tiêu sử dụng đất tại Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024 điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến 2025 được phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định.

- Nâng cao chất lượng công tác định giá đất phù hợp với thị trường và tăng thu ngân sách; kịp thời hướng dẫn các địa phương giải quyết các tồn tại,

vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên đất.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về tài nguyên, môi trường. Triển khai đảm bảo Kế hoạch quan trắc môi trường.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn thành phố.

- Đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ: Lập, quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo thành phố Hải Phòng - khu vực các đảo Bạch Long Vĩ, Hòn Dấu và quần đảo Long Châu; Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Hải Phòng; Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

- Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; tham mưu việc chấp thuận các công trình nạo vét, duy tu luồng hàng hải, vùng nước trước cảng; tham mưu việc giao khu vực biển đối với mặt nước trước các cảng, bến.

2.12. Sở Y tế

- Thực hiện các gói thầu mua sắm tập trung năm 2024 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố; đảm bảo đủ nguồn cung ứng thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm... cho các đơn vị điều trị và dự phòng, đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, triển khai đồng bộ các giải pháp để hạn chế tình trạng nằm ghép, đẩy mạnh áp dụng các kỹ thuật mới nhằm giảm ngày điều trị trung bình.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động giám sát phát hiện sớm ca mắc bệnh truyền nhiễm và các công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo quy định; xử lý ổ dịch ngay từ các trường hợp đầu tiên không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng.

- Quản lý nhà nước chặt chẽ, hiệu quả về công tác An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố, không để xảy ra các vụ ngộ thực phẩm tập thể đông người. 100% vụ ngộ độc được điều tra và xử lý kịp thời.

- Xây dựng Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế công lập thành phố Hải Phòng đến năm 2030”; đầu tư nâng cấp, đi vào hoạt động ít nhất 01 Bệnh viện tuyến huyện hoặc Bệnh viện khu vực.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025. Tổ chức kì thi học sinh giỏi cấp THCS năm học 2023-2024. Tổ chức kì thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp THCS và THPT năm học 2023-2024.

- Thẩm định hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa lớp 9, 12 của các trường Trung học phổ thông. Thẩm định tài liệu Giáo dục địa phương lớp 9, lớp 12. Thẩm định ngân hàng đề thi tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2023-2024.

- Chuẩn bị lực lượng giám dự Hội khỏe Phù Đổng khu vực II và toàn quốc lần thứ X; công tác chuẩn bị tổ chức Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X tại thành phố Hải Phòng

- Tổng kết năm học 2023-2024 đối với các cấp học, bậc học trên địa bàn thành phố.

2.14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Theo dõi tiền lương, quan hệ lao động và phòng ngừa đình công, cập nhật tình hình biến động lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Rà soát, nắm tình hình đội ngũ hoà giải viên lao động, công tác hoà giải lao động trên địa bàn thành phố năm 2024. Triển khai Kế hoạch Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc xác nhận, công nhận người có công, chính sách người có công theo quy định. Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh liệt sĩ.

- Xây dựng hồ sơ Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân thành phố về: (i) Chính sách hỗ trợ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người từ 60-69 tuổi không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội; (ii) Cơ chế chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024- 2030; (iii) Chính sách hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố .

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tập trung và viên chức, người lao động, bác sỹ làm việc tại các Cơ sở cai nghiện ma túy công lập; chính sách hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.15. Sở Khoa học và Công nghệ

- Nghiên cứu tham mưu ban hành Kế hoạch Phát triển thị trường khoa học và công nghệ thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030.

- Tiếp tục tham mưu các nhiệm vụ xây dựng: Đề án xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Hải Phòng; Đề án xây dựng Hải Phòng trở thành trung tâm quốc tế về đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ biển.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng phần mềm phục vụ đánh giá có hiệu quả đề án KPI (Chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) để nhân rộng, áp dụng trên địa bàn thành phố.

- Tập trung xây dựng Kế hoạch triển khai áp dụng tiêu chuẩn TCVN ISO 18091:2020 tại 09 địa phương cấp quận, huyện.

2.16. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chuẩn bị tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong quý II và Lễ hội Hoa Phượng Đỏ 2024. Thực hiện các chương trình, vở diễn thuộc Đề án Sân khấu truyền hình Hải Phòng thực hiện trong năm 2024. Tiếp tục tổ chức thực hiện các Chương trình nghệ thuật thuộc Đề án Nghệ thuật đường phố; các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật vào các ngày cuối tuần tại Nhà Kèn vườn hoa Nguyễn Du; các chương trình theo Kế hoạch Sáng đèn Nhà hát thành phố. Hoàn thiện Đề án nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động. Xây dựng mẫu composite tượng Kim Đồng, tổ chức thi tuyển hạn chế các tác phẩm mỹ thuật trang trí tại Trung tâm Hội nghị biểu diễn thành phố.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình, Ngày Gia đình Việt Nam 28/6.

- Triển khai kế hoạch hoạt động của Ban vận động UNESCO vinh danh Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm năm 2024; tham mưu ban hành Kế hoạch Truyền thông về giá trị của Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà. Phối hợp xây dựng Quy chế phối hợp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long - Quần đảo Cát Bà.

- Tập trung tập luyện, chuẩn bị lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao tham gia thi đấu giành thành tích tốt nhất tại các giải quốc gia, quốc tế.

2.17. Sở Thông tin và Truyền thông

- Tập trung tối đa nguồn lực triển khai ngay các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

- Tăng cường quản lý thông tin trên báo chí và mạng Internet; kịp thời định hướng dư luận, đặc biệt là các vụ việc nhạy cảm, phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách và Văn hóa đọc lần thứ ba năm 2024; tổ chức Hội Sách Hải Phòng năm 2024; tổ chức Cuộc thi “Sách và Khát vọng tương lai”. Triển khai ký kết hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí tuyên truyền quảng bá về hình ảnh thành phố.

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp thực hiện hạ ngầm 18 tuyến đồng bộ với tiến độ chỉnh trang cải tạo đường, hè.

2.18. Sở Nội vụ

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện Đề án tổ chức chính quyền đô thị. Tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính theo Quyết định phê duyệt; hoàn thiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023-2025.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm tăng tốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng các Đề án Thành lập thành phố trực thuộc thành phố tại huyện Thủy Nguyên; Chuyển đổi huyện An Dương thành quận; Điều chỉnh địa giới hành chính huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng đảm bảo tiến độ đã đề ra.

huyện An Dương để mở rộng quận Hồng Bàng đảm bảo tiến độ đã đề ra.

- Triển khai các công việc liên quan để tổ chức các kỳ thi: tuyển công chức theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2024; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên chuyên viên chính và tương đương năm 2024. Tham mưu duyệt đối tượng tinh giản biên chế năm 2024. Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, biên chế sự nghiệp năm 2025.

- Triển khai xây dựng Đề án thu hút, trọng dụng nhân tài.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 27/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thành phố Hải Phòng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

2.19. Sở Ngoại vụ

- Tổ chức thực hiện các đoàn ra, đoàn vào theo Kế hoạch đã được phê duyệt năm 2024. Đón các đoàn vào thăm và làm việc với thành phố như: Đoàn Bí thư Thành ủy Nam Ninh thăm và làm việc tại Hải Phòng; đoàn chính quyền và đoàn nghệ thuật địa phương các nước có quan hệ hợp tác hữu nghị với thành phố đến tham dự và biểu diễn tại Lễ hội Hoa Phượng Đỏ - Hải Phòng 2024; tham dự Cuộc thi múa rồng quốc tế Trung Quốc - ASEAN (Thanh Tú, Nam Ninh) năm 2024.

- Triển khai các nội dung các Thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các địa phương, đối tác song phương và đa phương, đồng thời tìm kiếm cơ hội ký kết các Thỏa thuận hợp tác mới trên các lĩnh vực.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại nhằm quảng bá hình ảnh của thành phố trên các nền tảng số của các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị, kết nghĩa với thành phố.

- Triển khai “Đề án liên kết với các đối tác quốc tế để tổ chức các chương trình, hoạt động ngoại giao văn hóa của thành phố giai đoạn 2024-2025” năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch triển khai Đề án “Phát huy nguồn lực của người Việt Nam ở nước ngoài phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới” năm 2024.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước của thành phố Hải Phòng năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về: hội nghị, hội thảo quốc tế, lãnh sự, bảo hộ công dân, chứng nhận, hợp pháp hóa lãnh sự.

2.20. Sở Tư pháp

- Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Sở, ban, ngành soạn thảo. Phối hợp với các Sở, ban, ngành thực hiện phân loại, hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân thành phố tại các kỳ họp năm 2024.

- Tham mưu triển khai: công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; tư vấn, hướng dẫn áp dụng pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; nâng xếp hạng Chỉ số B1 trên địa bàn thành phố.

2.21. Thanh tra thành phố

- Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2024; tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Tích cực giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ trên 85%. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vụ việc phức tạp, kéo dài đã có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Rà soát các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài trên địa bàn thành phố; tập trung giải quyết, xử lý tình huống công dân tập trung khiếu kiện đông người ở Trung ương.

2.22. Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng

- Tiếp tục phối hợp các đơn vị mở đợt cao điểm tấn công các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; quyết liệt thực hiện các giải pháp kiềm chế, giảm tai nạn, ùn tắc giao thông, xử lý tình trạng đua xe trái phép; tăng cường công tác phòng

cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn. Thường xuyên kiểm tra kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

- Duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ. Hướng dẫn các quận, huyện: Thủy Nguyên, Cát Hải, An Lão, Hải An xây dựng ý định, triển khai công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ; các quận huyện tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đối tượng 3; chỉ đạo các quận, huyện tổ chức bồi dưỡng đối tượng 4.

- Nắm chắc tình hình trên biển; tổ chức quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền vùng biển, đảo; giữ gìn an ninh trật tự khu vực biên giới biển, cửa khẩu cảng. Duy trì Biên đội tuần tra, kiểm soát chống khai thác IUU năm 2024; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai - tìm kiếm, cứu hộ cứu nạn trên biển. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy; phòng chống mua bán người; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép cát ở khu vực biên giới biển thành phố; Kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động của tội phạm mua bán, vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo nổ; Kế hoạch tăng cường đấu tranh với hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép cát ở khu vực biên giới biển thành phố. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, ngăn chặn phát sinh hoạt động neo thả bè nuôi hàu không được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân di dời số bè nuôi hàu không phép ra khỏi các cửa sông, cửa lạch ở khu vực biên giới biển để bảo đảm an toàn hàng hải, đường thủy nội địa và bảo đảm an ninh, trật tự khu vực biên giới biển.

2.23. Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- Tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được giao.

- Rà soát, xử lý các vi phạm pháp luật đất đai, xây dựng công trình trái phép trên đất nông nghiệp và đất hành lang giao thông, đặc biệt là trên các khu vực chuẩn bị thực hiện các dự án đầu tư xây dựng. Tích cực vận động, tuyên truyền giải thích cho các hộ dân hiểu, chấp hành các quy định của Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ thu hồi đất thực hiện công trình, dự án; tuyệt đối không cản trở thi công, gây mất trật tự an ninh khu vực.

- Rà soát các trường hợp đã trúng đấu giá quyền sử dụng đất, hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; triển khai, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án đã trúng đấu thầu dự án có sử dụng đất để thực hiện việc giao đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định.

- Lập kế hoạch, đường găng tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn, đảm bảo kế hoạch thu ngân sách từ tiền sử dụng đất năm 2024; rà soát các trường hợp đủ điều kiện đấu giá, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để tổ chức đấu giá ngay.

- Tập trung đẩy mạnh xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu. Huyện An Dương, huyện Thủy Nguyên tập trung thực hiện thủ tục, hồ sơ triển khai các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu tại 13 xã được giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

- Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định về phòng cháy, chữa cháy; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy cho mọi tầng lớp nhân dân; thực hiện rà soát toàn diện các cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao, ngăn chặn sớm các vụ việc có khả năng xảy ra.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội thành phố Hải Phòng trong tháng 3 và Quý I năm 2024; nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tiếp theo./.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH;
- Bộ KHĐT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Các đơn vị SN trực thuộc;
- Các Ban của Đảng, các đoàn thể;
- Các Ban của HĐND TP;
- Các VP: TU, ĐDBQH&HĐND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng CV, Phòng HCTC;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

PHỤ LỤC 01
Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội Quý I năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	ƯTH Quý I/ 2024	ƯTH Quý I/2024 so với cùng kỳ (%)	ƯTH Quý I/2024 so với KH 2024 (%)
1	Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP (giá so sánh 2010)	%	11,50 - 12,00	-	9,32	-
	<i>Bao gồm:</i>					
	- Công nghiệp và xây dựng	%	13,30 - 13,75	-	11,24	-
	- Dịch vụ	%	10,20 - 10,75	-	8,00	-
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	0,98	-	1,08	-
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	7,40 - 8,40	-	5,1	-
2	Tốc độ tăng Chi số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	15	-	12,59	-
3	Tổng thu ngân sách trên địa bàn, trong đó:	Tỷ đồng	106.761,592	32.864,13	136,69	30,78
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	45.000	18.943,10	232,94	42,10
	- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	60.000	12.980,71	88,77	21,63
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	210.000	38.159,10	108,13	18,17
5	Sản lượng hàng hóa thông qua cảng	Triệu tấn	190	35,75	107,96	18,82
6	Kim ngạch xuất khẩu	Tỷ USD	33	7,74	118,45	23,45
7	Số lượt khách du lịch đến Hải Phòng	1.000 lượt	9.100	1.601,2	110,92	19,00
8	Thu hút vốn đầu tư nước ngoài	Triệu USD	2.000 - 2.500	253,35	54,48	12,66
9	Số lao động được giải quyết việc làm	Lượt người	57.900	14.450	100,10	24,96

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 3	Lũy kế 3 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự toán TW	Dự toán HĐND	Cùng kỳ 2023
<i>a</i>	<i>b</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>6</i>	<i>7=5+6</i>	<i>8=7/1</i>	<i>9=7/3</i>	<i>10</i>
	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	97.848.044	32.790.424	106.761.592	39.770.992	13.824.790	32.864.127	33,59	30,78	136,69
A	THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐỊA PHƯƠNG (I+...+IV)	39.048.044	32.790.424	46.761.592	39.770.992	8.985.581	19.883.422	50,92	42,52	211,09
I	THU NỘI ĐỊA	37.580.000	31.322.380	45.000.000	38.009.400	8.985.565	18.943.097	50,41	42,10	232,94
-	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, xổ số</i>	<i>25.540.000</i>	<i>19.282.380</i>	<i>30.458.000</i>	<i>23.467.400</i>	<i>3.056.020</i>	<i>9.040.461</i>	<i>35,40</i>	<i>29,68</i>	<i>127,83</i>
-	<i>Thu nội địa trừ tiền sử dụng đất, thuê đất</i>	<i>24.497.000</i>	<i>18.239.380</i>	<i>27.500.000</i>	<i>20.509.400</i>	<i>1.931.822</i>	<i>7.818.383</i>	<i>31,92</i>	<i>28,43</i>	<i>112,12</i>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp Nhà nước	2.755.000	2.120.200	3.095.000	2.379.800	152.225	652.986	23,70	21,10	88,86
<i>1.1</i>	<i>Khu vực DNNN Trung ương</i>	<i>1.821.000</i>	<i>1.409.400</i>	<i>1.945.000</i>	<i>1.504.600</i>	<i>75.993</i>	<i>400.324</i>	<i>21,98</i>	<i>20,58</i>	<i>85,41</i>
<i>1.2</i>	<i>Khu vực DNNN địa phương</i>	<i>934.000</i>	<i>710.800</i>	<i>1.150.000</i>	<i>875.200</i>	<i>76.232</i>	<i>252.662</i>	<i>27,05</i>	<i>21,97</i>	<i>94,95</i>
2	Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài	5.842.000	4.448.080	6.079.000	4.628.200	353.178	1.783.305	30,53	29,34	148,91
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	6.613.000	5.063.320	7.080.000	5.424.000	471.907	2.297.690	34,75	32,45	98,46
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.750.000	2.850.000	4.050.000	3.078.000	420.207	1.259.426	33,58	31,10	93,68
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.550.000	651.780	1.900.000	799.000	133.948	513.461	33,13	27,02	204,00
6	Lệ phí trước bạ	900.000	900.000	1.200.000	1.200.000	95.019	254.059	28,23	21,17	91,75
7	Thu phí, lệ phí	2.030.000	1.460.000	2.150.000	1.543.000	157.514	553.587	27,27	25,75	109,79
	<i>- Thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng khu vực cửa khẩu cảng biển</i>	<i>1.200.000</i>	<i>1.200.000</i>	<i>1.250.000</i>	<i>1.250.000</i>	<i>81.391</i>	<i>305.240</i>	<i>25,44</i>	<i>24,42</i>	<i>116,67</i>
8	Các khoản thu về nhà, đất	13.248.000	13.248.000	18.110.000	18.110.000	7.073.151	11.252.920	84,94	62,14	939,39
	<i>- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	<i>155.000</i>	<i>155.000</i>	<i>160.000</i>	<i>160.000</i>	<i>19.408</i>	<i>32.671</i>	<i>21,08</i>	<i>20,42</i>	<i>92,34</i>
	<i>- Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	<i>1.083.000</i>	<i>1.083.000</i>	<i>3.000.000</i>	<i>3.000.000</i>	<i>1.129.013</i>	<i>1.235.337</i>	<i>114,07</i>	<i>41,18</i>	<i>1.142,56</i>
	<i>- Thu tiền sử dụng đất</i>	<i>12.000.000</i>	<i>12.000.000</i>	<i>14.500.000</i>	<i>14.500.000</i>	<i>5.924.730</i>	<i>9.889.377</i>	<i>82,41</i>	<i>68,20</i>	<i>941,51</i>

Stt	Nội dung	Dự toán TW giao		Dự toán HĐND TP		Thực hiện tháng 3	Lũy kế 3 tháng	Tỷ lệ (%) TH so với		
		NSNN	NSDP	NSNN	NSDP			Dự	Dự	Cùng kỳ
	<i>Trong đó: Ghi thu, ghi chi</i>	-	-	1.000.000	1.000.000	-	-	-	-	-
	- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN	10.000	10.000	450.000	450.000	-	95.535	955,35	21,23	2.372,95
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	40.000	40.000	42.000	42.000	4.815	13.259	33,15	31,57	138,27
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	85.000	57.000	90.000	60.400	4.428	23.123	27,20	25,69	368,61
11	Thu khác ngân sách	600.000	320.000	1.000.000	550.000	101.108	314.777	52,46	31,48	121,38
	<i>Trong đó: Tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa</i>	80.000	80.000	80.000	80.000	27.231	54.460	68,08	68,08	43,31
12	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	45.000	45.000	50.000	50.000	9.724	15.466	34,37	30,93	243,48
13	Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế	120.000	117.000	150.000	141.000	7.979	8.676	7,23	5,78	164,47
14	Thu tiền sử dụng khu vực biển	2.000	2.000	4.000	4.000	362	362	-	-	-
II	THU HUY ĐỘNG ĐÓNG GÓP			330.000	330.000	16	103.021	-	31,22	1.790,42
III	THU BỔ SUNG TỪ NSTW	837.304	837.304	837.304	837.304	-	837.304	-	-	-
IV	THU VAY ĐỂ ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG	414.700	414.700	414.700	414.700	-	-	-	-	-
V	THU VIỆN TRỢ			13.238	13.238	-	-	-	-	-
VI	THU CHUYỂN NGUỒN CCTL CÒN DƯ CHUYỂN SANG	216.040	216.040	166.350	166.350	-	-	-	-	-
B	THU TỪ HOẠT ĐỘNG XNK	58.800.000	-	60.000.000	-	4.839.209	12.980.705	22,08	21,63	88,77

PHỤ LỤC 03
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CÁC QUẬN, HUYỆN QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên đơn vị	Dự toán giao		Thực hiện tháng 3				Lũy kế thực hiện 3 tháng					So sánh với cùng kỳ năm 2023		Ghi chú
		NSNN	NSQ-H	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất	NSNN	NSQ-H	Tỷ lệ (%) TH/DT NSNN	Tỷ lệ (%) TH/DT NSQH	Tỷ lệ (%) TH/DT loại trừ tiền đất	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%) loại trừ tiền đất	
1	Kiến An	535.710	362.506	53.496	22.737	9,99	10,09	545.806	168.633	101,88	46,52	38,88	902,86	246,53	
2	Vĩnh Bảo	332.410	217.878	108.607	104.610	32,67	13,18	150.044	130.664	45,14	59,97	31,01	186,40	125,03	
3	Cát Hải	370.540	263.385	61.708	33.644	16,65	9,98	163.850	91.121	44,22	34,60	29,70	213,06	145,06	
4	Lê Chân	1.057.980	637.676	77.225	56.402	7,30	8,48	408.682	268.950	38,63	42,18	40,54	163,69	155,02	
5	Tiên Lãng	220.915	128.176	11.588	8.559	5,25	8,85	75.795	36.640	34,31	28,59	31,62	222,82	130,28	
6	Dương Kinh	333.700	226.071	21.725	15.061	6,51	6,71	104.491	56.373	31,31	24,94	22,66	110,25	85,32	- Đã loại trừ DATP 700 tỷ đồng
7	An Dương	4.841.730	1.355.109	327.976	90.293	6,77	6,69	1.494.213	354.873	30,86	26,19	31,69	206,33	206,27	
8	An Lão	286.235	208.027	18.032	11.608	6,30	8,66	83.197	48.363	29,07	23,25	33,00	128,84	124,97	
9	Kiến Thụy	435.700	284.663	55.597	24.605	12,76	8,98	120.364	57.581	27,63	20,23	25,60	125,36	58,60	
10	Hồng Bàng	1.516.660	626.024	98.159	37.075	6,47	7,00	352.873	135.208	23,27	21,60	27,50	116,03	108,31	- Đã loại trừ DATP 114,5 tỷ đồng
11	Đồ Sơn	338.900	216.108	25.753	13.067	7,60	5,85	77.288	37.628	22,81	17,41	17,46	152,52	126,79	
12	Thủy Nguyên	2.832.670	1.775.520	201.720	132.463	7,12	8,87	599.450	396.050	21,16	22,31	27,09	107,15	116,97	- Đã loại trừ DATP 5.695,2 tỷ đồng
13	Ngô Quyền	1.697.065	623.055	84.580	27.852	4,98	6,32	344.381	112.481	20,29	18,05	24,18	118,83	107,98	
14	Hải An	2.037.150	668.330	118.595	46.215	5,82	8,68	364.517	110.836	17,89	16,58	25,12	49,57	98,59	- Đã loại trừ DATP 3.263,6 tỷ đồng
Tổng cộng		16.837.365	7.592.528	1.264.761	624.191	7,51	7,66	4.884.952	2.005.401	29,01	26,41	29,33	142,81	138,10	

PHỤ LỤC 04
CHI TIẾT THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH QUẬN, HUYỆN QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thúc	Tiên Lãng	An Lão	Vinh Bảo	Cát Hải
Thu NQD+QD khác+ KV đầu tư NN	KH	7.002.600	544.650	457.900	797.000	123.100	502.350	83.500	156.000	2.588.200	1.308.100	111.200	55.500	90.800	86.500	97.800
	TH	2.364.423	152.722	239.050	221.201	63.279	156.866	24.491	35.426	1.010.080	326.156	33.437	22.489	32.487	23.158	23.581
	%	33,76	28,04	52,21	27,75	51,40	31,23	29,33	22,71	39,03	24,93	30,07	40,52	35,78	26,77	24,11
Thuế TNCN	KH	2.365.850	95.000	165.000	102.000	34.500	105.000	23.500	36.000	1.416.000	325.000	14.000	11.000	18.000	10.500	10.350
	TH	567.591	32.104	34.423	31.330	11.740	30.787	3.892	6.754	277.910	118.293	3.447	3.348	6.576	3.857	3.130
	%	23,99	33,79	20,86	30,72	34,03	29,32	16,56	18,76	19,63	36,40	24,62	30,44	36,53	36,73	30,24
Thu tiền CQKTKS+BVMТ	KH	493.700	220.010	80	350	10	222.500	-	-	20.030	5.570	18.000	15	35	10	7.090
	TH	125.461	52.209	-	934	-	65.819	-	-	1.233	4.752	502	11	-	1	-
	%	25,41	23,73	-	266,86	-	29,58	-	-	-	85,31	-	-	-	-	-
Lệ phí trước bạ	KH	1.200.000	142.000	155.000	150.000	50.000	148.000	28.000	55.000	122.000	165.000	38.000	39.000	45.000	48.000	15.000
	TH	254.053	42.980	39.078	24.081	11.177	19.737	4.168	10.323	27.829	30.148	8.215	8.303	10.324	11.950	5.740
	%	21,17	30,27	25,21	16,05	22,35	13,34	14,89	18,77	22,81	18,27	21,62	21,29	22,94	24,90	38,27
Phí, lệ phí	KH	325.100	11.500	15.000	20.000	8.000	30.000	3.500	3.500	11.100	44.000	21.000	5.500	5.000	7.000	140.000
	TH	111.010	6.555	9.344	9.670	3.908	14.151	2.906	2.046	5.264	8.157	5.642	2.053	2.613	2.122	36.579
	%	34	57	62	48	49	47	83	58	47	19	27	37	52	30	26
Thuế sd đất phi nông nghiệp	KH	160.000	16.500	26.500	27.500	11.500	24.500	7.400	6.000	9.500	14.500	2.900	5.000	5.000	2.900	300
	TH	32.669	2.951	13.363	3.452	2.124	4.286	556	2.015	899	2.480	66	6	447	24	-
	%	20,42	17,88	50,43	12,55	18,47	17,49	7,51	33,58	9,46	17,10	2,28	0,12	8,94	0,83	0,00
Thu tiền cho thuê đất	KH	739.600	110.000	50.000	150.000	25.000	150.000	70.000	25.000	38.600	70.000	3.500	6.000	22.000	9.500	10.000
	TH	113.204	18.182	15.253	12.418	2.902	6.893	103	5.322	4.675	17.785	140	77	6.231	9.528	13.694
	T. Đó: GTGC	22.838	11.728	-	-	-	-	-	-	1.669	-	-	-	-	9.441	-
	%	15,31	16,53	30,51	8,28	11,61	4,60	0,15	21,29	12,11	25,41	4,00	1,28	28,32	100,29	136,94
Thu tiền sử dụng đất	KH	4.340.215	330.000	180.000	430.215	279.000	800.000	120.000	50.000	626.000	875.000	220.000	90.000	95.000	160.000	85.000
	TH	1.219.024	26.597	52.757	38.014	445.987	53.805	39.079	40.211	158.274	69.043	65.143	34.406	20.083	96.580	79.045
	T. Đó:	111.100	-	-	-	-	-	-	-	25.725	-	-	-	-	85.375	-

Đơn vị		Cộng	Hồng Bàng	Lê Chân	Ngô Quyền	Kiến An	Hải An	Đồ Sơn	Dương Kinh	An Dương	Thủy Nguyên	Kiến Thụy	Tiên Lãng	An Lão	Vinh Bảo	Cát Hải
	GTGC															
	%	28,09	8,06	29,31	8,84	159,85	6,73	32,57	80,42	25,28	7,89	29,61	38,23	21,14	60,36	92,99
Thu khác NS (Huyện, Xã)	KH	207.900	47.000	8.500	20.000	4.600	53.000	3.000	2.200	10.300	25.500	6.500	8.900	5.400	8.000	5.000
	TH	97.517	18.573	5.414	3.281	4.689	12.173	2.093	2.394	8.050	22.635	3.772	5.102	4.436	2.824	2.081
	%	46,91	39,52	63,69	16,41	101,93	22,97	69,77	108,82	78,16	88,76	58,03	57,33	82,15	35,30	41,62
Thu tiền sử dụng mặt biển	KH	2.400	-	-	-	-	1.800	-	-	-	-	600	-	-	-	-
	TH	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
	%	-	-	-	-	-	0,00	-	-	-	-	0,00	-	-	-	-
Cộng	KH	16.837.367	1.516.660	1.057.980	1.697.065	535.710	2.037.150	338.900	333.700	4.841.731	2.832.671	435.700	220.915	286.235	332.410	370.540
	TH	4.884.952	352.873	408.682	344.381	545.806	364.517	77.288	104.491	1.494.213	599.450	120.364	75.795	83.197	150.044	163.850
	%	29,01	23,27	38,63	20,29	101,88	17,89	22,81	31,31	30,86	21,16	27,63	34,31	29,07	45,14	44,22
Cộng (không tính thu tiền sử dụng đất, xô số, GTGC tiền thuê đất)	KH	12.474.314	1.174.932	877.980	1.266.850	256.710	1.237.150	218.900	283.700	4.214.062	1.957.671	215.700	130.915	191.235	162.969	285.540
	TH	3.643.090	314.548	355.925	306.367	99.819	310.712	38.209	64.280	1.334.270	530.406	55.221	41.389	63.114	44.023	84.805
	%	29,20	26,77	40,54	24,18	38,88	25,12	17,46	22,66	31,66	27,09	25,60	31,62	33,00	27,01	29,70

PHỤ LỤC 05
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CÁC DỰ ÁN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ
Đến ngày 31/3/2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên chủ đầu tư/dự án	KHV năm 2024	Lũy kế số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	Tổng cộng	12.546.509	1.357.305	11.189.204	10,82%
1	Công an thành phố	31.493	19.387	12.106	61,56%
2	Quận Ngô quyền	283.500	129.770	153.730	45,77%
3	Huyện Tiên Lãng	179.800	51.253	128.547	28,51%
4	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông	2.462.520	607.894	1.854.626	24,69%
5	Ban quản lý dự án phát triển đô thị và đầu tư xây dựng công trình dân dụng	2.416.491	437.949	1.978.542	18,12%
6	Huyện Thủy Nguyên	126.500	18.799	107.701	14,86%
7	Quận Đồ Sơn	196.614	26.172	170.442	13,31%
8	Quận Dương Kinh	58.503	6.518	51.986	11,14%
9	Huyện Kiến Thụy	225.000	23.972	201.028	10,65%
10	Ban qlda hạ tầng đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp	750.300	33.739	716.561	4,50%
11	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn	10.000	200	9.800	2,00%
12	Quận Kiến An	235.060	1.651	233.409	0,70%
13	Quận Hồng Bàng	203.861	0	203.861	-
14	Quận Lê Chân	138.705	0	138.705	-
15	Sở Thông tin và Truyền thông	66.300	0	66.300	-
16	Quận Hải An	28.000	0	28.000	-
17	Sở Giao thông vận tải	10.000	0	10.000	-
18	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1.752	0	1.752	-
19	Sở Y tế	40	0	40	-

PHỤ LỤC 06
TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU
CHO CÁC QUẬN HUYỆN
Đến ngày 31/3/2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	TỔNG SỐ	4.298.093	522.446	3.775.647	12,2%
1	Huyện Tiên Lãng	162.533	66.557	95.976	40,9%
2	Huyện Kiến Thụy	270.020	99.688	170.332	36,9%
3	Huyện Bạch Long Vĩ	41.351	15.000	26.351	36,3%
4	Huyện An Lão	181.766	51.901	129.865	28,6%
5	Quận Lê Chân	151.800	40.601	111.199	26,7%
6	Quận Dương Kinh	132.500	21.738	110.762	16,4%
7	Quận Hải An	309.563	47.910	261.653	15,5%
8	Huyện An Dương	958.467	96.678	861.789	10,1%
9	Quận Kiến An	309.799	30.722	279.077	9,9%
10	Huyện Cát Hải	160.930	14.222	146.708	8,8%
11	Quận Đồ Sơn	160.613	13.168	147.445	8,2%
12	Quận Ngô Quyền	220.528	12.134	208.394	5,5%
13	Huyện Vĩnh Bảo	246.053	10.692	235.361	4,3%
14	Huyện Thủy Nguyên	752.725	1.435	751.290	0,2%
15	Quận Hồng Bàng	239.445	-	239.445	-

TIẾN ĐỘ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
Đến ngày 31/3/2024

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Quận/huyện	KHV TP giao năm 2024	Số đã giải ngân	Kế hoạch vốn còn lại	Đạt tỷ lệ % so với KHV
	TỔNG SỐ	2.047.629	439.932	1.607.697	21,48%
1	Huyện Vĩnh Bảo	412.500	160.707	251.793	38,96%
2	Huyện Tiên Lãng	223.629	82.666	140.963	36,97%
3	Huyện An Dương	295.000	79.697	215.303	27,02%
4	Huyện An Lão	185.000	45.188	139.812	24,43%
5	Huyện Thủy Nguyên	755.000	59.511	695.489	7,88%
6	Huyện Kiến Thụy	176.500	12.163	164.337	6,89%

PHỤ LỤC 07

Tình hình thực hiện các Dự án trọng điểm năm 2024

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
I	DỰ ÁN KHÁNH THÀNH NĂM 2024							
I.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							
1	Dự án thực hiện một số nội dung để xây dựng chính quyền số thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 04/11/2021; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 23/3/2022; điều chỉnh tại Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 18/9/2023. - Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông. - TMĐT: 129 tỷ đồng. 		<p>Năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã hoàn thành công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu số 14: Phát triển nền tảng số, phát triển dữ liệu số, phát triển ứng dụng, dịch vụ số.</p> <p>Công tác triển khai thực hiện gói thầu số 14:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát làm rõ thêm các thông tin phục vụ cho việc xây dựng, triển khai các hạng mục phần mềm đáp ứng đúng theo mong muốn và phù hợp với hiện trạng của thành phố. - Thực hiện nội dung phân tích yêu cầu - lập tài liệu đặc tả yêu cầu người dùng đối với các hệ thống - Xây dựng tài liệu thiết kế 	32,507 tỷ đồng	66,300 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 98,807 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 30 tỷ đồng 	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		- Thời gian thực hiện: 2021-2024		phần mềm. Dự kiến đưa vào khai thác sử dụng tháng 9/2024.				
2	Dự án đầu tư xây dựng cầu Bến Rừng nối huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 22/12/2020;</p> <p>- Phê duyệt dự án tại Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 12/11/2021.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- TMĐT 1.940,931 tỷ đồng.</p> <p>- Nguồn vốn NSTW, NS</p>	<p>- Phía bờ Hải Phòng 10,7ha (địa bàn xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ.</p> <p>- Phía bờ Quảng Ninh 7,5ha (địa bàn xã Hiệp Hòa, thị xã Quảng Yên): Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ.</p>	<p>Ngày khởi công 13/5/2022. Thời gian thực hiện hợp đồng 24 tháng.</p> <p>- Nhà thầu đã huy động máy móc, thiết bị và bắt đầu thi công từ ngày 15/6/2022.</p> <p>Hiện nay, Nhà thầu đã hoàn thành 380/380 cọc khoan nhồi, hoàn thành 39/39 móng trụ. Ước khối lượng thực hiện khoảng 1.677/1.775 tỷ đồng (đạt 94,5% hợp đồng).</p>	<p>1.371,24 5 tỷ đồng</p> <p>Trong đó:</p> <p>1.244,47 1 tỷ đồng</p> <p>vốn ngân sách trung ương, 121,774 tỷ đồng</p> <p>vốn ngân sách thành phố</p>	<p>64 tỷ đồng</p> <p>ngân sách thành phố</p>	<p>Lũy kế vốn bố trí: 1.435,245 tỷ đồng.</p> <p>Lũy kế giải ngân: 1.430,314 tỷ đồng</p>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		thành phố Hải Phòng và NS tỉnh Quảng Ninh. - Thời gian thực hiện: 2021-2024.						
3	Dự án đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 13/7/2022. - Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng. - Tổng mức đầu	a) Công tác GPMB để xây dựng cầu Lại Xuân: (i) <u>Phía Hải Phòng (diện tích đất thu hồi khoảng 1,64ha):</u> UBND huyện Thủy Nguyên thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã Lại Xuân. Vướng mắc còn lại: Diện tích khoảng 9.800m ² đất cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên (ii) <u>Phía Quảng Ninh (diện tích thu hồi đất khoảng 2,2ha):</u> UBND thị xã Đông Triều thực hiện công tác bồi	a) Thi công cầu: + Giá trị hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 518.799 triệu đồng. + Khởi công cầu ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. Đến nay, các Nhà thầu đã hoàn thành 80/130 cọc khoan nhồi, đang thi công tại 7/16 vị trí móng, đang thi công dầm đúc hẫng và dầm super T. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 223/518,8 tỷ đồng (43% hợp đồng).. b) Cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352: Giá hợp đồng (không bao gồm dự phòng): 351.398 triệu đồng.	500,041 tỷ đồng	425 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 925,041 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 582,960 tỷ đồng	Về GPMB phía bờ thị xã Đông Triều: Hiện nay, tiến độ GPMB bờ thị xã Đông Triều đã bị chậm hơn 3 tháng so với kế hoạch. Ngày 23/01/2024 UBND tỉnh Quảng Ninh đã có văn bản số 194/UBND-GTCN&XD yêu cầu UBND thị xã Đông Triều tập trung, thực hiện quyết liệt các giải

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>1.334.876 triệu đồng. Nguồn vốn Ngân sách thành phố Hải Phòng (1.322.277 triệu đồng) và ngân sách tỉnh Quảng Ninh (12.599 triệu đồng).</p> <p>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</p>	<p>thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn xã Yên Đức, 46 hộ (Đất nông nghiệp 24 hộ; đất ở 8 hộ; đất trồng cây hàng năm khác 3 hộ; đất thương mại dịch vụ 11 hộ).</p> <p>Hiện nay, còn vướng toàn bộ khu vực mặt bằng để thi công 5 trụ, mố trên địa bàn xã Yên Đức.</p> <p><i>b) Công tác GPMB để cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352:</i></p> <p>Tổng số 2.039 hộ (trong đó: Đất HLG: 1.319 hộ; đất nông nghiệp 463 hộ; đất ở 255 hộ, đất KD-DV 02 hộ) và 12 tổ chức.</p> <p>- Đất HLG: 1.319 hộ, đã bàn giao mặt bằng 1.282 hộ, chưa bàn giao 38 hộ.</p> <p>- Đất nông nghiệp 463 hộ, thống nhất điều chỉnh ra ngoài chi giới 100 hộ (38 hộ bãi tập kết vật liệu tại xã</p>	<p>+ Khởi công ngày 02/02/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024.</p> <p>- Hiện nay, các nhà thầu đang thi công mở rộng đường, hệ thống thoát nước. Ước khối lượng thực hiện đạt khoảng 93/351,398 tỷ đồng (26,5% hợp đồng).</p>				<p>pháp đầy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng trong thời gian sớm nhất.</p> <p>Về GPMB phía bờ huyện Thủy Nguyên:</p> <p>*/ Đối với phần diện tích cần phải thu hồi của Trại giam Xuân Nguyên (khoảng 9.800m²):</p> <p>- Thành phố cần sớm cung cấp tài liệu Kế hoạch sử dụng đất huyện Thủy Nguyên trong đó có nội dung thu hồi đất an ninh tại xã Lại Xuân theo đề nghị của Bộ</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			<p>Mỹ Đồng và 62 hộ hàng vãi tại xã Kỳ Sơn), đã phê duyệt 363 hộ và chi trả tiền được 361 hộ, còn lại chưa nhận tiền 02 hộ. .</p> <p>- Đất ở 255 hộ, đã phê duyệt và chi trả tiền được 205 hộ, còn lại 50 hộ chưa nhận tiền bồi thường hạ tầng.</p> <p>- Đối với diện tích cần thu hồi 04 lô cốt, ngày 06/11/2023, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 2742/UBND-ĐC4 gửi Bộ Quốc phòng về việc xử lý công trình quốc phòng thuộc Dự án Đầu tư xây dựng cầu Lại Xuân và cải tạo, mở rộng đường tỉnh 352, huyện Thủy Nguyên.</p>					<p>Công an tại văn bản số 283/BCA-H02 ngày 22/01/2024</p> <p>- Thực hiện Thông báo số 07/TB-VP ngày 03/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Quản lý dự án đã có Tờ trình số 13/TTr-BQL ngày 16/02/2024 báo cáo nội dung điều chỉnh Dự án. Thành phố cần sớm tổ chức thực hiện kiểm tra, đánh giá đầu tư dự án điều chỉnh.</p>
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Đỗ Mười kéo dài đến	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày	Đã cơ bản hoàn thành giải phóng mặt bằng. Tại nút giao giữa đường Đỗ Mười với đường Đông Tây 01 còn công trình trên tuyến	- Hiện nay, Nhà thầu thi công đang triển khai hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật, thảm mặt đường bê tông nhựa, lát	643.751,019 triệu đồng	10.000 triệu đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 653.751,019 triệu đồng - Lũy kế	Tại nút giao giữa đường Đỗ Mười với đường Đông Tây còn 01 công trình trên tuyến

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	đường trục VSIP và phát triển đô thị vùng phụ cận	12/4/2022; - Phê duyệt dự án tại Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 12/7/2022. - Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải. - Tổng mức đầu tư 1.066.840 triệu đồng. - Nguồn vốn Ngân sách thành phố - Thời gian thực hiện từ năm 2022 - 2024.	chưa được bàn giao: Mương hở bê tông cốt thép BxH = 6x3,7 dài 154m, cống thoát nước mưa bê tông cốt thép D800, hồ ga thoát nước mưa, cột điện chiếu sáng, cây xanh, ống HDPE, cáp trung thế	hè. - Giá trị thực hiện ước đạt khoảng 160,2/197,3 tỷ đồng (đạt 81,2% giá trị hợp đồng).			giải ngân: 592.627,28 0 triệu đồng	chưa được bàn giao
5	Dự án đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Công nghiệp Hải Phòng (giai đoạn 1)	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 12/8/2021; UBNDTP phê	Về công tác giải phóng mặt bằng: Dự án này không phải thực hiện giải phóng mặt bằng.	- Khởi công ngày 03/01/2023. Dự kiến hoàn thành trong năm 2024. - Hiện nay, các nhà thầu đã hoàn thành thi công phần thô, xây trát; đang triển khai các công tác hoàn thiện và lắp đặt	263,026 tỷ đồng	25 tỷ đồng	- Lũy kế vốn bố trí: 288,026 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 269,053 tỷ	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>duyet dự án tại Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 28/3/2022.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA ĐTXD hạ tầng đô thị và khu kinh tế, khu công nghiệp.</p> <p>- Tổng mức đầu tư 375.685 triệu đồng. Nguồn vốn: Ngân sách thành phố.</p> <p>- Thời gian thực hiện từ năm 2021 ÷ 2024.</p>		<p>thiết bị. Giá trị khối lượng hoàn thành đạt khoảng 278 tỷ đồng/336,356 tỷ đồng (đạt 82,65% giá trị hợp đồng).</p>			đồng	
I.2	DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH							

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
6	Dự án nhà máy LG Innotek (phần dự án mở rộng tại Lô I-3)	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 9854060681 cấp ngày 01/9/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 06 ngày 21/6/2023. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH LG Innotek Việt Nam Hải Phòng. - Tổng mức đầu tư: 47.122 tỷ đồng (2.051 triệu USD). 		<ul style="list-style-type: none"> - Tiến độ xây dựng hiện tại: đạt 50% tổng dự án. - Dự kiến Tháng 6/2024: hoàn thiện phần vách nhà xưởng. - Tháng 02 năm 2024: hoàn thiện 1 phần phòng sạch và thiết lập máy móc. 				
II	DỰ ÁN KHỞI CÔNG NĂM 2024							
II.1	DỰ ÁN SỬ DỤNG NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ							

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
7	Dự án đầu tư xây dựng cầu Nguyễn Trãi và chỉnh trang đô thị vùng phụ cận	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 22/12/2020, quyết định điều chỉnh tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 và Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 gồm 02 dự án thành phần:</p> <p>+ Dự án thành phần 1 Xây dựng công trình được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 14/9/2023;</p>	<p>Phía quận Ngô Quyền Tổng diện tích thu hồi đất, giải phóng mặt bằng là 54,47 ha, liên quan đến 147 hộ và 33 tổ chức - Phường Máy Tơ: Diện tích 436.156 m², <i>(i) Số hộ: 131 hộ với diện tích 5.608,1 m²</i> - Đã niêm yết, công khai phương án: 131/131 hộ (từ ngày 18/7/2023). - Đã phê duyệt phương án: 127/131 hộ; trong đó: 92/117 hộ đồng ý phương án, nhận tiền và bàn giao mặt bằng. <i>(ii) Số tổ chức: 21 tổ chức với diện tích 430.547,9m²</i> + Đã phê duyệt phương án 13/21 tổ chức; Đã GPMB diện tích 12.009,5m², gồm: 06/21 tổ chức (9.480,5m²) và 57 hộ dân (2.519,0 m²); Chưa GPMB diện tích 420.870.3m², gồm 14 tổ</p>	<p>- Lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 29/9-30/10/2023 - Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán các gói thầu tư vấn (trong đó có gói thầu Tư vấn thiết kế có chi phí Tư vấn nước ngoài) 01/11-24/11/2023 - Đấu thầu lựa chọn Tư vấn khảo sát, thiết kế 25/11-21/12/2023 - Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật (tổng 5 tháng, trong đó có 4 tháng thử nghiệm gió ở nước ngoài) 22/12/2023-19/5/2024 - Thẩm định TKKT, DT (Bộ GTVT, Sở GTVT) 20/5-26/6/2024 - Đấu thầu lựa chọn nhà thầu thi công 27/6-31/7/2024 - Dự kiến khởi công: Tháng 7/2024</p>	<p>Dự án thành phần 1: 4.279 triệu đồng Dự án thành phần 2: 784.010 triệu đồng</p>	<p>Dự án thành phần 1: 511.380 triệu đồng Dự án thành phần 2: 395.419 triệu đồng</p>	<p>Dự án thành phần 1: Lũy kế vốn: 515.659 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 39.300 triệu đồng Dự án thành phần 2: Lũy kế vốn : 1.179.429 triệu đồng. Lũy kế giải ngân 853.228 triệu đồng</p>	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>Tổng mức đầu tư là 4.416.240 triệu đồng; Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách thành phố; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2027. + Dự án thành phần 2: Thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ GPMB Dự án được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 4554/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 Tổng mức đầu tư: 1.819.354 triệu đồng; Nguồn vốn: Ngân sách trung</p>	<p>chức và 74 hộ dân, - <i>Đối với các hộ dân sử dụng nhà tập thể</i>: 01 dãy nhà 3 tầng số 8 đường Máy Tơ (26 hộ) và 01 dãy nhà 02 tầng ngõ 6 Nguyễn Trãi (07 hộ) được thanh lý; Hiện UBND quận Ngô Quyền đã thông báo thu hồi đất, đang lập phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB</p>					

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		ương và ngân sách thành phố; Thời gian thực hiện dự án: 2021-2027.						
8	Dự án đầu tư xây dựng cầu vượt sông Hóa và đoạn tuyến qua Hải Phòng của tuyến đường bộ từ thành phố Thái Bình đi cầu Nghìn	- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết 527/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 và phê duyệt điều chỉnh tại Quyết	(i) <u>Phía Hải Phòng (diện tích thu hồi đất 6,81ha)</u> : UBND huyện Vĩnh Bảo đã thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích trên địa bàn 02 xã: Đồng Minh, Hưng Nhân. Trong đó: đất ở: 0,68ha; đất nông nghiệp: 6,13ha. UBND huyện Vĩnh Bảo đã thu hồi hết 6,13ha đất nông nghiệp và bàn giao cho Chủ đầu tư và Nhà thầu thi công để thực hiện dự án; còn 0,68ha đất ở đang được lập	Công tác thi công xây dựng: Tư vấn giám sát: Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ, Thiết bị và Kiểm định xây dựng – CONINCO. Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty Cổ phần cầu 3 Thăng Long – Công ty CP Trung Thủy. Giá trị hợp đồng thi công là: 493.282.743.985 đồng (không bao gồm chi phí dự phòng). Hợp đồng ký ngày 20/12/2023. Dự kiến khởi công quý I/2024 và hoàn thành tháng 12/2025.	60,166 tỷ đồng	159 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 219,166 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 169,138 tỷ đồng	- Phần diện tích đất ở (0,68ha) thuộc địa phận huyện Vĩnh Bảo chưa bàn giao cho Chủ đầu tư; - Đối với 0,48ha còn lại, huyện Quỳnh Phụ đang tiếp tục thực hiện các thủ tục thu hồi đất.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>định số 2502/QĐ-UBND ngày 18/8/2023.</p> <p>- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư dự án: 760.596 triệu đồng</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2021 - 2025.</p>	<p>phương án bồi thường hỗ trợ để giải phóng mặt bằng. Hiện nay, do phần diện tích mặt bằng này chưa được bàn giao nên nhà thầu chưa thể huy động được máy móc, thiết bị đến công trường để thi công phần cầu phía bờ Hải Phòng.</p> <p><u>(ii) Phía Thái Bình (diện tích thu hồi đất 1,62ha):</u></p> <p>Hiện nay, hồ sơ trích lục địa chính đã được Sở TNMT tỉnh Thái Bình thẩm định. UBND huyện Quỳnh Phụ và UBND xã An Thanh đang tổ chức kiểm đếm để triển khai công tác giải phóng mặt bằng. UBND huyện Quỳnh Phụ đã bàn giao trước 1,14ha mặt bằng cho Ban Quản lý dự án và Nhà thầu thi công để triển khai thực hiện dự án. Đối với 0,48ha còn lại, huyện Quỳnh Phụ đang tiếp</p>	<p>Hiện nay, nhà thầu đang làm các công tác thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án:</p> <p>- Đắp cát tạo mặt bằng để thi công cọc đất gia cố xi măng tuyến đường.</p> <p>- Thi công cọc khoan nhồi phía bờ Thái Bình.</p> <p>- Khoan thử nghiệm cọc đất gia cố xi măng phía bờ Thái Bình.</p> <p>Giá trị khối lượng hoàn thành khoảng 5,96/493,3 tỷ đồng (khoảng 1,2% hợp đồng).</p>				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
			tục thực hiện các thủ tục thu hồi đất.					
9	Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường tỉnh 354 huyện Tiên Lãng đến Quốc lộ 10 huyện Vĩnh Bảo	<p>- Phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 19/10/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố; UBND TP phê duyệt dự án tại Quyết định số 889/QĐ-UBND ngày 05/4/2023</p> <p>- Chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Hải Phòng.</p> <p>- Tổng mức đầu tư dự án: 1.382,964 tỷ đồng</p> <p>- Nguồn vốn</p>	<p>Theo Mảnh trích đo địa chính được UBND huyện Tiên Lãng, huyện Vĩnh Bảo xác nhận và Sở TNMT thẩm định, phê duyệt ngày 21/12/2023, tổng diện tích thu hồi 29,88ha, liên quan đến khoảng 656 hộ dân (Trong đó: 59 hộ đất ở; 597 hộ đất nông nghiệp), 13 tổ chức, cụ thể:</p> <p>(i) Huyện Tiên Lãng: Dự án đi qua 02 xã và 01 thị trấn, thu hồi khoảng 19,81ha, 398 hộ (Trong đó: 17 hộ đất ở; 381 hộ đất nông nghiệp), 09 tổ chức.</p> <p>Hiện nay, UBND huyện Tiên Lãng đã ban hành thông báo thu hồi đất, kiểm kê và đang lên phương án cho 01 hộ dân nuôi trồng thủy sản ngoài đê để thực hiện các thủ tục thu hồi đất</p>	<p>Công tác thi công xây dựng:</p> <p>1. Gói thầu số 18: Xây dựng đường nối từ ĐT354 đến cầu Tiên Thanh Ban Quản lý dự án đã hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng. Nhà thầu thi công là Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng Tân Lộc - Công ty Cổ phần Tập đoàn Việt Úc - Công ty Cổ phần Sông Hồng - Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng. Dự kiến được triển khai thi công trong tháng 04/2024.</p> <p>2. Gói thầu số 19: Xây dựng cầu Tiên Thanh và đường nối đến QL10 Ban Quản lý dự án đã hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng. Nhà thầu thi công là Liên danh Công ty Cổ phần - Tổng Công ty Cơ khí xây dựng Thăng Long và</p>	10 tỷ đồng	445,057 tỷ đồng	Lũy kế vốn là 455,057 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân: 123 tỷ đồng	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		đầu tư: Ngân sách thành phố. - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2026.	phục vụ thi công cầu Tiên Thanh. (ii) Huyện Vĩnh Bảo: Dự án đi qua 01 xã Vĩnh An, thu hồi khoảng 10,06ha, 275 hộ (Trong đó: 36 hộ đất ở; 239 hộ đất nông nghiệp), 03 tổ chức. Hiện nay, UBND huyện Vĩnh Bảo chưa ban hành thông báo thu hồi đất đối với các hộ dân có đất thu hồi để thực hiện dự án	Công ty Cổ phần Trung Thủy.				
I.2 DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH								
10	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	- Quyết định số 803/QĐ-TTg ngày 08/07/2022 của Thủ tướng Chính phủ về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng	Diện tích đất sử dụng: 25,85ha. Ngày 28/11/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản 9366/VPCP-NN về việc bàn giao đất quốc phòng tại Cảng hàng không QT Cát Bi, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà có ý kiến chỉ đạo Bộ quốc phòng Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sử dụng	1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư: Ngày 01/8/2023, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có Quyết định số 3158/QĐ-TCTCHKVN phê duyệt dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T2 - Cảng hàng không quốc tế Cát Bi”. 2. Giai đoạn thực hiện đầu tư: - Triển khai công tác rà phá		914 tỷ đồng	11,949 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Đến nay chưa có phương án để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất quân sự chuyển giao để thực hiện dự án, vì vậy dự án không

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		<p>không quốc tế Cát Bi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự án nhóm A, loại công trình giao thông (công trình hàng không), cấp I. - Công suất thiết kế 05 triệu hành khách/năm - Tổng mức đầu tư: 2.405 tỷ đồng 	<p>đất quốc phòng, các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và triển khai các thủ tục thu hồi, đền bù, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.</p>	<p>bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai công tác khảo sát và thiết kế kỹ thuật: + Hoàn thành công tác phục vụ thiết kế kỹ thuật. + Công tác thiết kế kỹ thuật và lập dự toán công trình: <p>ACV đã có Tờ trình số 407/TTr-TCTCHKVN ngày 29/01/2024 Trình Cục QLĐTXD – Bộ GTVT thẩm định Hồ sơ thiết kế kỹ thuật và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công nền đất, cọc và móng nhà ga. Hiện đang hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến thẩm định.</p> <p>Thiết kế kỹ thuật Phần thân nhà ga và các hạng mục còn lại</p>				<p>đảm bảo thực hiện tiến độ theo Kết luận của Thủ tướng chính phủ (Văn bản 192/TB-VPCP ngày 23/5/2023 của Văn phòng Chính phủ): Thời gian hoàn thành thủ tục bàn giao đất quý III/2023, Khởi công dự án trong quý IV/2023.</p>

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				<p>đã hoàn thành đang tiến hành thẩm tra.</p> <p>3. Dự kiến khởi công dự án: ngay sau khi nhận được mặt bằng và hoàn thành đưa vào sử dụng sau 18 tháng thi công.</p>				
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hàng hóa Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi	<p>- Quyết định số 3067/QĐ-UBND ngày 25/10/2021, Quyết định số 2127/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của UBND TP Hải Phòng về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho dự án.</p> <p>- Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng công trình kết cấu thép tổ hợp 1</p>	<p>- Nhu cầu sử dụng đất dự án xây dựng nhà ga hàng hóa: 8.6676 ha</p> <p>Trong đó diện tích do sự đoàn 371 quản lý là 5,0617ha, diện tích do Bộ tư lệnh Hải quân quản lý là 1.3466ha, phần còn lại là tuyệt đường giao thông thuộc đất nông trường Thành Tô.</p> <p>- Tiến độ về giải phóng mặt bằng: đến nay ACV đã phối hợp các Sở, ban ngành của quận Hải An, thực hiện xong các thủ tục và chuyển tạm ứng kinh phí cho giải phóng mặt bằng với số tiền là 11.287.992.030 đồng (tạm ứng 4 đợt) cho Trung</p>	<p>1. Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư.</p> <p>2. Giai đoạn thực hiện đầu tư:</p> <p>- Triển khai công tác rà phá bom mìn: Hoàn thành thẩm định, phê duyệt phương án kỹ thuật rà phá bom mìn vật nổ, Lựa chọn nhà thầu thi công rà phá bom mìn. Hiện đang chờ bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện công tác rà phá bom mìn vật nổ tại hiện trường.</p> <p>+ Công tác thiết kế BVTC và lập dự toán công trình: Hoàn thành thiết kế BVTC và dự toán hạng mục: San nền, gia cố nền và cọc móng nhà ga, hoàn thành công tác thẩm tra, trình thẩm định tại Sở giao thông vận tải – thành phố Hải</p>		200 tỷ đồng	15,429 tỷ đồng	ACV chưa được bàn giao mặt bằng để triển khai dự án. Hiện công tác đền bù, GPMB chưa hoàn tất (Chưa xong GPMB thu hồi đất khu đất Trạm khí tượng hải quân và tuyến đường ra vào ga hàng hóa)

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		tầng trên toàn bộ lô đất 15, đáp ứng công suất 100.000 tấn hàng hóa/năm. Thiết bị đầu tư tối thiểu đủ để hoạt động với mức độ tự động hóa thấp (định mức khoảng 5 tấn/m ² theo tiêu chuẩn của IATA). - Tổng mức đầu tư: 725 tỷ đồng	tâm phát triển quỹ đất Quận Hải An. Hiện ACV đang phối hợp cùng cơ quan nhà nước để thực hiện công tác bàn giao mặt bằng thực hiện dự án.	Phòng thẩm định tại văn bản: 591/TTr-TCTCHKVN ngày 21/2/2024. + Sở GTVT TP Hải Phòng đã có văn bản số 1000/SGTVT-QLCL v/v thông báo kết quả thẩm định Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình hạng mục: thi công san nền, gia cố nền, cọc và móng nhà ga. - Thiết kế kỹ thuật Phần thân nhà ga và các hạng mục còn lại hoàn thành trong tháng 3/2024. 3. Dự kiến khởi công dự án vào tháng 6/2024, hoàn thành sau 15 tháng thi công.				
12	Dự án Khu nhà ở xã hội tại Khu đô thị Cầu Rào 2, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân	- Quy mô dự án: Diện tích đất dự kiến sử dụng: 7,31ha - Tổng diện tích đất dành để xây dựng khoảng 32.053m ² . - Vốn đầu tư:	Theo Công văn số 3483/UBND-TCKH ngày 28/11/2023 của Ủy ban nhân dân quận Lê Chân, hiện trạng quản lý, sử dụng đất như sau: Tổng diện tích dự kiến thực hiện dự án: 84.200m ² . Trong đó:	- UBND thành phố chấp thuận CTĐT tại Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 16/6/2023; phê duyệt yêu cầu sơ bộ năng lực, kinh nghiệm tại Quyết định số 3488/QĐ-UBND ngày 27/10/2023. - Ngày 05/2/2024, tại Công văn số 783/VP-XD3 Ủy ban nhân				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		1.939,6 tỷ đồng - Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố giao đất. - Địa điểm: phường Vĩnh Niệm, Lê Chân.	- Diện tích đã giải phóng mặt bằng tại Khu nhà ở xã hội thuộc Khu đô thị Cầu Rào 2 là 47.968,4m ² . - Diện tích đề xuất nghiên cứu mở rộng quy mô thực hiện Dự án là 36.231,6m ² .	dân thành phố đồng ý gia hạn thời gian đăng ký thực hiện Dự án. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã thông báo gia hạn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thời gian 15 ngày làm việc (đến 05/3/2024). - Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng có Công văn số 1778/VP-XD3 ngày 19/3/2024 đồng ý thực hiện thủ tục chấp thuận NĐT thực hiện Dự án.				
13	Dự án xây dựng Nhà ở xã hội (giai đoạn 1) tại phường Tràng Cát, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải.	- Quyết định số: 2812/QĐ-BQL ngày 09/6/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Vinhomes. - Tổng mức đầu tư: 5.834 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện dự án: 50	- Có khoảng 354 hộ dân và tổ chức, đến nay Ủy ban nhân dân quận Hải An đang tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, lập, phê duyệt phương án bồi thường và chi trả tiền bồi thường, cụ thể: + Đã có quyết định thu hồi đất đối với 295 hộ, tổng diện tích 19.6ha trong đó: Hoàn thành chi trả cho 280 hộ dân, tổng diện tích 19.3ha; còn lại 15 hộ dân	- Công ty Cổ phần Vinhomes đã hoàn thành các thủ tục phê duyệt báo cáo tác động môi trường, thẩm định thiết kế, xin cấp phép xây dựng hạ tầng và tổ chức khởi công Dự án vào ngày 06/01/2024. - Tiếp tục phối hợp với UBND quận Hải An triển khai và hoàn thành việc giải phóng mặt bằng dự án, chuẩn bị công tác thi công hạ tầng, phối hợp với tư vấn thiết kế hoàn thiện hồ sơ thiết kế các công trình Nhà ở				Công tác giải phóng mặt bằng phạm vi Dự án còn 8 hộ dân chưa nhận tiền, diện tích 0.7ha; 1 số mộ và tượng đài nghĩa trang công giáo chưa giải phóng mặt bằng.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		năm kể từ ngày được cơ quan có thẩm quyền giao đất.	chưa nhận tiền + Còn lại 59 hộ dân (diện tích khoảng 8 ha) chưa có quyết định thu hồi đất, các đơn vị của UBND quận Hải An tiếp tục thẩm định, dự kiến hoàn thành chi trả trong tháng 1/2024.	xã hội trong dự án. - Tình hình giải phóng mặt bằng: CĐT đã chi trả cho 354 hộ với số tiền 173,1 tỷ đồng, diện tích 23,6ha. - Dự kiến thực hiện các thủ tục đầu tư, GPMB, cấp phép xây dựng: đến Quý II/2024. - Xây dựng hạ tầng kỹ thuật: đến Quý IV/2024.				
14	Dự án xây dựng Khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải	- Quyết định số: 1099/QĐ-BQL ngày 17/3/2023, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. - Nhà đầu tư: Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope - Tổng mức đầu tư: 3.267 tỷ đồng - Thời gian thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày	- Ngày 25/10/2023 UBND Quận Hải An có CV số 2652/UBND-TNMT gửi UBND Thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng; - Ngày 03/11/2023 UBND TP Hải Phòng có CV số 7539/VP-ĐC3 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND quận Hải An về	- 06/02/2024 Sở Tài nguyên môi trường ký duyệt Mạnh trích do địa chính Dự án phục vụ hồ sơ xin giao đất. - Điều chỉnh QH 1/500. Đã có ý kiến tham vấn của PCCC. - Đang xin các thỏa thuận đầu nối hạ tầng kỹ thuật. - Đang lập Báo cáo nghiên cứu khả thi. - 01/3/2024 Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình về việc ban hành thông báo thu hồi đất thực hiện Dự án gửi UBND Thành phố Hải Phòng.				Vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng. Thành phố cần sớm thực hiện công tác thủ tục thu hồi đất và bàn giao mặt bằng sạch để Công ty TNHH Tân Thái Bình Dương Hope thực hiện dự án theo đúng các nội dung quy định tại Quyết định số 1099/QĐ-BQL ngày

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
		được cơ quan có thẩm quyền giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyên mục đích sử dụng đất	việc giao đất thực hiện Dự án xây dựng khu nhà ở xã hội tại phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP. Hải Phòng; - Nhà đầu tư tiếp tục hoàn thiện để nộp Hồ sơ xin giao đất thực hiện dự án theo quy định.					17/3/2023 của Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng
15	Nhà máy sản xuất vật liệu phân hủy sinh học công nghệ cao Ecovance	- GCN đăng ký đầu tư số 5478277888 cấp ngày 22/9/2023. - Nhà đầu tư: Ecovance Co.LTD (thuộc SK Group) - TMĐT: 11.887 tỷ đồng (500 triệu USD)		- Dự kiến tiến độ triển khai: + Tháng 05/2024: Khởi công xây dựng. + Tháng 06/2025: Hoàn thành xây dựng. + Tháng 07/2025: Vận hành thử. + Tháng 09/2025: Vận hành chính thức.				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
16	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Tiên Thanh	<p>- Quyết định số 647/QĐ-TTg ngày 27/5/2022. BQL Khu kinh tế cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 3680351818 lần đầu ngày 17/6/2022.</p> <p>+ Nhà đầu tư: Công ty Cổ phần Đầu tư KCN Tiên Thanh.</p> <p>+ Tổng diện tích đất nghiên cứu lập dự án: 410,46 ha.</p> <p>+ Tổng vốn đầu tư: 4.597 tỷ đồng.</p> <p>+ Thời hạn hoạt động: 50 năm.</p>	<p>- UBND huyện Tiên Lãng đã ra Thông báo thu hồi đất của diện tích 86ha (tại Quyết định số 314/TB-UBND ngày 15/11/2022).</p> <p>- Công tác đền bù GPMB (86ha):</p> <p>+ Hoàn thành di chuyển 261/262 ngôi mộ.</p> <p>+ Hiện đang thực hiện công tác kiểm kê, lập và phê duyệt phương án bồi thường, GPMB và chi trả tiền đền bù.</p> <p>+ Đã thực hiện chi trả 297,1/308,8 tỷ đồng và tiến hành chi trả cho các quyết định phê duyệt phương án di chuyển mộ là 5,1 tỷ đồng.</p>	<p>- Đã có Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 KCN Tiên Thanh (Quyết định số 4799/QĐ-BQL ngày 28/9/2023).</p> <p>- Đã hoàn thành công tác đền bù giải phóng mặt bằng đợt 1 (86ha/410,46ha).</p> <p>- Đối với công tác di chuyển mộ chuẩn bị cho công tác đền bù GPMB trong đợt tiếp theo (khoảng 50ha) CĐT đã ứng trước trước 538,2 triệu đồng để thực hiện chi trả cho các hộ gia đình có mộ nằm trong phạm vi, dự kiến di chuyển trước 30/4/2024.</p> <p>- Đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế cơ sở hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp trình Bộ Xây dựng thẩm định.</p> <p>- Đã nộp hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, đang giải trình các nội dung</p>				- Hỗ trợ nhà đầu tư trong việc giải phóng mặt bằng.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
				theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định. + Đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm duyệt thiết kế PCCC.				
17	Dự án Tổ hợp giáo dục Tiên Phong	- Diện tích: 37.455,8m ² theo đề nghị của Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiên Phong. - Địa điểm: khu đất số 02 An Đà, quận Ngô Quyền.		Ngày 31/10/2023, UBND thành phố có Thông báo số 316/TB-VP đồng ý chủ trương nghiên cứu Dự án và giao UBND quận Ngô Quyền lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch tỷ lệ 1/2000 làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa nhận được hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư.				

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
18	Công trình cầu Máy Chai và đường dẫn hai đầu cầu (thuộc Dự án Khu vui chơi giải trí, nhà ở và công viên sinh thái đảo Vũ Yên, thành phố Hải Phòng)	<p>1. Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup - Công ty CP</p> <p>2. Địa điểm xây dựng: thuộc xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên và phường Máy Chai quận Ngô Quyền.</p> <p>3. Diện tích xây dựng: 4,66 ha</p> <p>4. Vốn đầu tư: 2.300 tỷ đồng bằng vốn chủ sở hữu của CĐT, vốn vay và các nguồn vốn hợp pháp khác.</p> <p>5. Tiến độ thực hiện: hoàn thành trong quý 4 năm 2025.</p>	<p>1. Giao đất trụ cầu phía quận Ngô Quyền và xã Thủy Triều: Đã xong</p> <p>2. Giao đất phần lòng mương: Đã xong</p> <p>3. Giao đất 2 bên vỉa hè mương và phân diện tích cảng Cửa Cấm: Cảng Cửa Cấm đã ký Biên bản bàn giao mặt bằng cho UBND quận Ngô Quyền. VGR đang phối hợp với UBND quận Ngô Quyền rà soát, báo cáo mặt bằng sạch... dự kiến tháng 3/2024 xong.</p>	<p>Đang thực hiện công tác GPMB;</p> <p>Đã có Giấy phép xây dựng phần trụ cầu chính T18 và T19; Phần đấu hoàn thành GPMB và xin CPXD trong Quý 2/2024.</p>	-	-	-	Kính đề nghị UBND thành phố, quận Ngô Quyền quan tâm công tác giao đất phân diện tích cảng Cửa Cấm và 2 bên vỉa hè mương.

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
III DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI VÀ CHUYỂN TIẾP TỪ NĂM 2023 SANG NĂM 2024								
19	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Chính trị - Hành chính, hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cấm	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: số 21/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 16/NQ-HĐND ngày 12/4/2022 - Quyết định phê duyệt dự án số 3103/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 - Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và ĐTXD công trình dân dụng. - TMĐT: 2.513 tỷ đồng. - Thời gian thực hiện: 2020-2025. 	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> - Thi công kết cấu: + Tầng hầm: 100% + Phần thân: 100% - Kiến trúc, hoàn thiện + Tầng hầm: 10,85% + Phần thân: 19,6% + Cơ điện: 14% - Hạ tầng ngoài nhà + đường giao thông: 33,48% 	1.049,38 2 tỷ đồng	793 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 1.842,382 tỷ đồng - Lũy kế giải ngân: 1.313,771 tỷ đồng 	
20	Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh 	Dự án không phải giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> *) Đối với công trình chính - Phần hầm: + Phần thô: 100% 	941,527 tỷ đồng	735 tỷ đồng	<ul style="list-style-type: none"> - Lũy kế vốn bố trí: 1.676,527 	

TT	Tên dự án	Thông tin chung	Tình hình thực hiện		Kế hoạch bố trí vốn và giải ngân			Khó khăn, vướng mắc
			Giải phóng mặt bằng	Triển khai thực hiện	Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2023	Kế hoạch vốn năm 2024	Lũy kế vốn, tỷ lệ vốn đã giải ngân đến kỳ báo cáo	
	Hội nghị - Biểu diễn, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm	<p>chủ trương đầu tư số 22/NQ-HĐND ngày 12/8/2021, số 17/NQ-HĐND ngày 12/4/2022</p> <p>- Quyết định phê duyệt dự án số 3104/QĐ-UBND ngày 22/9/2022</p> <p>- Chủ đầu tư: BQLDA PTĐT và ĐTXD công trình dân dụng</p> <p>- TMĐT: 2.336,896 tỷ đồng.</p> <p>- Thời gian thực hiện: 2020-2025.</p>		<p>+ Xây tường: 100%</p> <p>- Phần thân:</p> <p>+ Phần thô: 100%</p> <p>+ Xây tường: Đang triển khai đạt 30%</p> <p>+ Kết cấu thép: Cột thép đạt 100%; phần dầm thép đạt 80,9%</p> <p>- Phần hoàn thiện: Thi công từ Quý I/2024 đến giữa Quý II/2025</p> <p>*) Đối với Hạ tầng ngoài nhà:</p> <p>- Hoàn thành thi công cọc thí nghiệm D300; Cọc PHC D300 đại trà và Cọc Xi măng đất</p> <p>- Các công tác thi công khác: từ Quý I/2024 đến giữa Quý II/2025.</p> <p>*) Đối với hệ thống cơ điện, PCCC: Đang đặt các lỗ chờ kỹ thuật, dự kiến hoàn thành giữa Quý II/2025</p>			<p>tỷ đồng</p> <p>- Lũy kế giải ngân: 1.004,510 tỷ đồng</p>	

